

Việt Nam có hai hệ thống chính yếu: Hệ thống pháp luật Liên Bang và Hệ thống pháp luật Tiểu Bang.



(LTS: Tiến Sĩ Phó Tiến Sĩ Nguyễn Minh Sơn và các đồng nghiệp của ông đã nghiên cứu và phân tích các quy định pháp luật của các Tiểu Bang và cũng là một tuyên bố về việc giám sát. Việc Báo cáo đăng nhận bài trong Tuyển tập này cho thấy rằng pháp luật trên Việt Báo, để giúp đỡ các gia đình có thêm kiến thức pháp luật cần thiết trong đời sống tại Hoa Kỳ. Bài đầu tiên này nói về Hệ Thống Xếp Án và Tổ Chức Các Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ.)

Việt Nam có hai hệ thống chính yếu: Hệ thống pháp luật Liên Bang và Hệ thống pháp luật Tiểu Bang. Hệ thống pháp luật Liên Bang và hệ thống pháp luật Tiểu Bang vô cùng phức tạp và đa dạng. Vì nó bao gồm nhiều Tòa án địa phương như Quận, Quận và Thành phố. Ngoài ra hệ thống pháp luật Liên Bang và hệ thống pháp luật Tiểu Bang này đôi khi hoàn toàn khác biệt với Tiểu Bang kia. Trong khi đó hệ thống pháp luật Liên Bang theo pháp luật được quy định trên toàn lãnh thổ Hoa Kỳ.

Sau đây chúng tôi xin trình bày về Hệ Thống Xếp Án và Tổ Chức Các Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ mà nhiều người trong chúng ta mới khi đã nhập quốc tịch thì ít nhất mới lần đầu tiên tiếp xúc.

Tòa Án Liên Bang đã tuyên th&#228; trở thành công dân Hoa Kỳ.

## I/- HỒ TH&#225;NG XU&#228;N

### 1/- CÁC C&#228;P TÀI PH&#228;N

Nh&#228; nh&#228;u ng&#228; i đã bi&#228;t, Tòa án là m&#228;t trong nh&#228;ng c&#228; c&#228;u công quy&#228;n do chính ph&#228; Liên Bang và chính ph&#228; Ti&#228;u Bang lập ra để giúp dân chúng gi&#228;i quy&#228;t các v&#228; tranh ch&#228;p qua các th&#228; t&#228;c pháp lý.

Nh&#228;ng v&#228; tranh ch&#228;p đ&#228;c gi&#228;i quy&#228;t ở Tòa là do sự bi&#228;t đ&#228;ng ý ki&#228;n gi&#228;a ng&#228; i này v&#228; i ng&#228; i kia v&#228; m&#228;t sự ki&#228;n đã xảy ra. Ch&#228;ng h&#228;n nh&#228; ông A lái xe v&#228;t đèn để đâm đ&#228;u vào xe ông B, nh&#228;ng ông A v&#228;n cho là mình ph&#228;i vì đang ch&#228;y xe qua đèn xanh. Họ c&#228; tr&#228;ng h&#228;p khác nh&#228; v&#228; đánh c&#228;p trong khi ông C lái có ng&#228; i em song sinh gi&#228;ng nhau nh&#228; hai gi&#228;t n&#228;c khi&#228;n có sự l&#228;m l&#228;n th&#228; ph&#228;m. Vì y Tòa sẽ ph&#228;i đi&#228;u tra xem sự th&#228;c c&#228;a hai tr&#228;ng h&#228;p v&#228;a k&#228; để phán quy&#228;t b&#228;n án cho nh&#228;ng ng&#228; i th&#228;c sự ph&#228;m t&#228;i. Nếu ông A có lỗi gây ra tai nạn cho ông B thì ông A ph&#228;i b&#228;i th&#228;ng m&#228;t sự ti&#228;n thi&#228;t h&#228;i cho ông B do Tòa quy&#228;nh. Còn nếu ông C chính là th&#228; ph&#228;m c&#228;p ti&#228;n ngân hàng thì ông C ph&#228;i lãnh án tù do Tòa phán quy&#228;t.

Nh&#228; vậy Tòa Án là m&#228;t trong nh&#228;ng c&#228; quan công quy&#228;n đóng m&#228;t vai trò h&#228;t sức quan trọng trong xã hội. Tòa sẽ phán quy&#228;t ng&#228; i nào có tội, ng&#228; i nào vô tội, căn cứ trên nh&#228;ng bằng chứng xác thực c&#228;u thành tội phạm theo luật. Tòa sẽ phán đ&#228;y nh&#228;ng hình phạt nh&#228;ng nh&#228; để đ&#228;c thi hành trị tội đ&#228; i v&#228; i phạm nhân.Đ&#228;ng th&#228; i Tòa án cũng là nơi giúp dân chúng gi&#228;i quy&#228;t nh&#228;ng v&#228; tranh ch&#228;p riêng tư gi&#228;a ng&#228; i này v&#228; i ng&#228; i khác trong tinh thần hòa gi&#228;i công bằng và hợp lý.

Đôi khi chúng ta cũng thấy có nh&#228;ng phán quy&#228;t của Tòa gây nghi&#228;u ti&#228;ng vang và làm nh&#228;ng đ&#228;n tâm lý qu&#228;n chúng m&#228;t cách m&#228;nh m&#228; và sâu rộng h&#228;n là đ&#228;n nh&#228;ng cá nhân nguyên cáo hay bị cáo trong vụ án.

Th&#228;t vậy, vào năm 1965 tại Ti&#228;u Bang Iowa có 3 h&#228;c sinh bị t&#228;m đ&#228;u i không cho đ&#228;n trở ng h&#228;c. Lý do là vì c&#228; 3 h&#228;c sinh này khi đi h&#228;c đã đeo băng đen ở cánh tay để thể đ&#228; ch&#228;ng đ&#228;i chiến tranh Việt Nam. Ba h&#228;c sinh này đã ki&#228;n nhà tr&#228;ng ra Tòa vì làm nh&#228; v&#228; y v&#228; i h&#228; là trái luật. Tòa án Tối Cao của Ti&#228;u Bang Iowa sau khi c&#228;u xét kỹ càng đã phán quy&#228;t việc nhà tr&#228;ng đ&#228;u i h&#228;c ba h&#228;c sinh này là vi phạm quy&#228;n tự do b&#228;y tự quan đ&#228;m cá nhân hay c&#228; a đoàn thể do Hi&#228;n Pháp Hoa Kỳ đã quy&#228;nh. Và ph&#228;i thu hồi l&#228;nh đ&#228;u i và thu nh&#228;n 3 h&#228;c sinh này trở l&#228;i đi h&#228;c nh&#228; th&#228;ng. Bên phán quy&#228;t này của Tòa Án đã gây m&#228;t nh&#228;ng tâm lý sâu rộng trong qu&#228;n chúng trên toàn n&#228;c Mỹ lúc bấy giờ liên quan đ&#228;n quy&#228;n tự do b&#228;y tự quan đ&#228;m cá nhân hay h&#228;i đoàn trong tinh thần ôn hòa và trở t&#228;. Trong m&#228;t vụ án khác về tr&#228;ng h&#228;p h&#228;c xảy ra tại Ti&#228;u Bang Kansas gi&#228;a ph&#228; huynh h&#228;c sinh ki&#228;n Sĩ Giáo D&#228;c của thành phố Topeka. Tòa đã phán quy&#228;t việc Sĩ Giáo D&#228;c của thành phố này bắt buộc trẻ em da đen ph&#228;i

học riêng trong là vì phạm Hiên Pháp Hoa Kỳ.

Trong phần mở đầu bài này chúng tôi đã trình bày là có 2 Hồ Thị Ngọc Xuân và Tổng Chức Các Tòa Án Các Tiểu Bang và Liên Bang Hoa Kỳ. Có hai loại này để bắt nguồn từ để tính pháp trị của Hiên Pháp Hoa Kỳ mà người ta gọi là chính sách cai trị Liên Bang. Chính sách này dành một số nhiệm vụ cho chính phủ Liên Bang Hoa Kỳ. Trong khi phần lớn các nhiệm vụ khác cũng không kém phần quan trọng là dành cho chính phủ các Tiểu Bang. Nhiệm vụ này mang tính cách báo vệ Hiên Pháp Quốc Hoa Kỳ bao gồm 50 Tiểu Bang. Chức năng vi phạm giữ gìn an sinh xã hội các sông ngòi, báo vệ quốc phòng và giám sát tất cả những công việc thu thuế tài sản quốc gia. Còn chính phủ của các Tiểu Bang thì thi hành các nhiệm vụ riêng của từng Tiểu Bang, như điều hành trong học, giữ gìn an ninh trật tự của Tiểu Bang, xây dựng và báo trị của công, điều hành xã của Tiểu Bang.

Riêng Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ có trách nhiệm phải giữ quy định những tranh chấp có liên quan đến Hiên Pháp và Luật do Quốc Hội Hoa Kỳ đã chung quy định ban hành. Tòa án Tiểu Bang trong khi xét xử các vụ kiện phải áp dụng đúng theo Hiên Pháp và Luật của Tiểu Bang mình, nhưng không được trái với tinh thần pháp lý của Hiên Pháp và Luật mà Quốc Hội Hoa Kỳ đã ban bố.

Trong việc tổ chức các Tòa Án Liên Bang thì Tòa Án Liên Bang Khu là nhiệm vụ của Quốc Hội Hoa Kỳ đã phân chia lãnh thổ Hoa Kỳ ra làm 94 Khu, mỗi Khu có một Tòa Án Liên Bang Khu (United States District Court). Các Tòa Án Khu để trực tiếp thu thập quy định 12 Tòa Án Miền (Regional Circuit). Nếu một vụ kiện báo xâu thưa Tòa Án Liên Bang Khu, thì bên thua có thể kháng cáo báo án lên Tòa Án Liên Bang Miền xin tái xét xử để xem báo án của Khu có xử đúng luật hay không.

Tòa án cao nhất Hoa Kỳ là Tòa Án Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ (The Supremecourt of the United States) tọa lạc tại Thủ Đô Hoa Thịnh Đ顿. Tòa án này nắm giữ quyền lực pháp cao nhất của Mỹ. Một vụ kiện báo xâu thưa Tòa Án Liên Bang Khu, thì để quy định chấp án lên Tòa Án Liên Bang Miền để xin tái thẩm; nếu Tòa Án Liên Bang Miền vẫn xử án của tòa dưới, vẫn có thể thẩm định lên Tối Cao Pháp Viện Liên Bang Hoa Kỳ xin xét xử lại báo án của Tòa Án Liên Bang Miền. Tuy nhiên không giữ những Tòa Án Miền, Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ rất ít khi xét xử lại những báo án do Tòa Án Liên Bang Miền đã phán quyết.

## 2/- TÍNH CHẤT TÀI PHÁN HÌNH SỰ VÀ DÂN SỰ

Nhiệm vụ người trong chúng ta ít để ý đến sự khác biệt giữa vụ kiện vụ hình sự (Criminal case) và vụ kiện vụ dân sự (Civil case).

Vụ kiện vụ hình sự là một người hay nhiệm vụ báo chính quy định truy tố ra Tòa vụ những hành động phạm pháp có thể gây nguy hại cho cộng đồng tập thể quốc chúng trong xã hội chứ không riêng chỉ làm nguy hại cho một cá nhân nào đó mà thôi. Một khi Tòa án hay Bộ Tư Pháp Đoàn đã kết tội báo cáo là thực phạm thì để xử lý xã hội lãnh án phạt tù hoặc án treo. Trong khi một tội phạm vụ hình sự báo đưa ra Tòa xét xử, phạm nhân phải để xác nhận trước Bộ Tư Pháp

Đoàn là những người sống trong xã hội, họ có những xác nhận bên ngoài những nguồn tin đáng tin cậy do các nhân chứng cung cấp, xác nhận chính những người sống là thực phẩm. Sau đó chính quyền có trách nhiệm nhân danh xã hội truy tố hành động phạm pháp của những người sống ra trước Tòa án để được xét xử công khai trước quần chúng chứ không phải không phải trách nhiệm của nhân nhân trong vụ án đòi truy tố phạm nhân ra Tòa. Đôi khi có những vụ án với hình thức có phạm nhân mà không có nhân nhân. Chính họ chính phủ Liên Bang có thể truy tố ra Tòa những người nào mà chính phủ nghi ngờ là làm gián điệp cho địch gây nguy hại cho cộng đồng Hoa Kỳ; cũng như chính phủ của các Tiểu Bang có thể bắt giữ và truy tố ra Tòa những người nào mà nghi ngờ là say rượu hay uống rượu trong lúc lái xe để gây tai nạn chết người hoặc vô tình đang đứng trên lề đường, v.v. là một tai nạn cho xã hội.

Những vụ kiện với dân sự có thể của cá nhân hay hội đoàn, hãng sản xuất kiện nhau ra Tòa vì một bên (party) đã bị vi phạm lợi ích cam kết, hoặc một bên không thi hành nghiêm chỉnh trách nhiệm pháp lý của mình. Nói một cách rõ hơn là chúng ta sống trong một xã hội, mọi người đều có bên phải, trách nhiệm pháp lý và tinh thần cũng như một chút nhỏ: không được làm tổn thương danh dự người khác và cũng không được làm thiệt hại đến thân thể người khác, dù trực tiếp hay gián tiếp do sự bất cẩn của mình. Chính họ một người hàng xóm ở cạnh nhà bạn đã bất cẩn và vượt vỉa hè trên lề đường trước cửa nhà họ và bạn đi qua vô tình dẫm chân lên vỉa hè bị trượt té xuống đường làm bạn gãy xương hông phải vào nhà thương đi viện. Bạn có thể kiện người hàng xóm đó ra Tòa dân sự để đòi bồi thường số thiệt hại và một chút do sự bất cẩn của những người sống gây ra. Nếu bạn không kiện, người hàng xóm đó sẽ không phải đi tù hay bị Tòa phạt vạ, nhưng Tòa sẽ phán quyết bồi can phải trả một số tiền để bạn trang trải tiền bác sĩ và nhà thương .v.v...

Một vụ kiện dân sự khác với bị vi phạm giao kèo như: Một tiệm bán đồ gỗ cho một hãng thợ xây cất nhà của với giá đã chốt, có giao hẹn ngày giao hàng. Nhưng rồi tiệm bán gỗ đã thất hứa, tới ngày giao hàng hãng xây cất vẫn không nhận được gỗ, buộc lòng hãng phải đi mua gỗ ở nơi khác với giá mắc hơn để kịp xây cất nhà cho khách hàng. Sau đó, hãng thợ kiến trúc ra Tòa với bị vi phạm để đòi bồi thường số tiền thiệt hại phải mua gỗ nơi khác mắc hơn.

3/- THẨM QUYỀN TÀI PHÁN TIỂU BANG VÀ LIÊN BANG

Tại đây chúng ta cũng nên tìm hiểu xem những vụ tranh tụng nào được đưa ra xét xử tại các Tòa án Tiểu Bang trên khắp đất nước Hoa Kỳ, và là họ thuộc Tòa án gì một vai trò hết sức quan trọng trong việc đi hành và thực thi công lý cho mọi công dân. Trên thực tế, hầu hết các vụ tranh tụng được đưa ra xét xử tại các Tòa án Tiểu Bang và các Tòa án này tiếp xúc hàng ngày với dân chúng nhiều nhất. Nếu ai trong chúng ta phải đi hỏi Tòa với tư cách nguyên cáo (plaintiff), bị cáo (defendant), nhân chứng (witness) hay với tư cách bồi thẩm (jury) v.v... thì 90% những người này phải đến tiếp xúc với Tòa án Tiểu Bang và chỉ có 10% là đến Tòa án Liên Bang, thường là trong các vụ cướp bóc, hành hung người gây thương tích và những vụ vi phạm luật giao thông.

Như vào quy định tài phán vô giới hạn theo như Hiến Pháp Hoa Kỳ đã qui định cho các Tiểu Bang, và Hiến Pháp của mỗi Tiểu Bang cũng dành quy định tài phán cho các Tiểu Bang mình, nên các Tòa án Tiểu Bang thường chỉ xét xử hầu hết các vụ kiện cáo xảy ra trong Tiểu Bang mình.

Trong nhiều năm gần đây, con số kiện cáo hàng năm do các Tòa án Tiểu Bang xét xử được công bố hàng năm khoảng 29 triệu vụ. Đó là chưa kể đến những vụ án vụ giao thông công cộng và những vụ phát vi phạm vì đậu xe bừa bãi. Những kiện kiện cũng trong cùng thời gian đó, hàng năm chỉ có khoảng hơn một triệu vụ án được xét xử tại Tòa án Liên Bang mà thôi. Trong khi phần lớn đến một nửa tổng số những vụ án đó đều thuộc vụ phá sản (bankruptcy) và chỉ có một phần nhỏ của tổng số trên một triệu vụ là những vụ án tiểu hình (minor criminal cases). Do đó con số các vụ quan tòa ngồi xử án của hai hệ thống xét xử Tiểu Bang và Liên Bang cũng rất là cách biệt nhau khá xa. Khoảng gần 30 ngàn quan tòa (judges) thuộc Tòa án Tiểu Bang trong khi chỉ có gần một ngàn năm trăm quan tòa Liên Bang (federal judges) bao gồm luôn cả những quan tòa phụ thẩm (US magistrates).

Như đã trình bày trong phần mở đầu của bài này là các quan tòa Liên Bang không có quy định tài phán rộng rãi (broad jurisdiction) như các tòa án Tiểu Bang. Do đó Hiến Pháp Hoa Kỳ đã qui định giới hạn những tranh tụng nào Tòa án Liên Bang mới có thẩm quyền. Chẳng hạn Tòa án Liên Bang chỉ có thẩm quyền xét xử những vụ tranh tụng mà một bên (party) là chính phủ Hoa Kỳ, những vụ kiện liên quan đến các hành động vi phạm Hiến pháp Hoa Kỳ hoặc những vụ vi phạm đến luật lệ Liên Bang (federal laws); những vụ kiện liên quan đến các nhà ngoại giao đi đi đến đến cho các quốc gia khác; Một số vụ án đặc biệt vụ phá sản hay những vụ tranh tụng vụ tai nạn xảy ra trên biển. Ngoài ra, Tòa án Liên Bang còn xét xử những vụ tranh tụng dựa vào những nguyên tắc pháp lý căn bản của Tiểu Bang mà cả hai bên (both parties) bị cáo cũng những nguyên cáo đều không cùng cư trú trong một Tiểu Bang, nói cách rõ ràng hơn là mỗi bên cư trú ở một Tiểu Bang khác nhau. Có một số vụ tranh tụng đôi bên có thể chọn lựa xin Tòa Liên Bang hoặc Tiểu Bang xét xử, những vụ tranh tụng như vậy thì thường rất hiếm.

Hầu hết các vụ tranh tụng do Tòa án Liên Bang xét xử đều là những vụ dân sự (civil cases) nhiều hơn là những vụ hình sự (criminal cases). Như chúng ta biết Quốc Hội Hoa Kỳ đã ban hành quy định và thông qua đạo luật để định quy định hạn cho các vụ chỉ nhân của các cơ quan công cộng như là không được quy định chi tiêu thuê mướn nhân viên hay nhân công chỉ vì lý do khác biệt chủng tộc (race), khác phái (sex) hoặc vì có những đặc tính khác biệt liên hệ đến việc thực hành công việc (job performance).

Chúng ta hãy đem một trường hợp tranh tụng vụ dân sự như: Có một công nhân nộp đơn tại Tòa án Liên Bang đòi truy tố một hãng xe vì đã không thi hành nghiêm chỉnh đạo luật về an toàn trên, là đã tịch tịch không chịu thu đóng đóng số vào làm việc cho hãng chỉ vì đóng số là đàn bà. Hãng này cho đóng số biết là chỉ thuê mướn đàn ông thôi, việc này là những công việc của hãng đều là những công việc nặng không thích hợp cho đàn bà. Một vụ tranh tụng khác vụ dân sự tại Tòa án Liên Bang như đóng số đóng số khi nộp đơn là bị cơ quan công quy định chi tiêu không cho đóng số quy định lợi ích an sinh xã hội đúng theo luật lệ đã ban hành mà đóng số đóng số cho riêng mình để đi kiếm đóng số đóng số chi tiêu chi tiêu. Lợi ích một vụ tranh tụng khác như đóng số đóng số khi nộp đơn tại Tòa là có một hãng bán những sản phẩm tiêu thụ như sản phẩm của họ tịch tịch tịch tịch tịch tịch.

Một số đóng số khi nộp đơn (complaint) tại Tòa án Liên Bang do các luật sư đóng số nộp thay một cho dân chúng để yêu cầu Tòa xét tịch tịch tịch tịch tịch tịch và việc làm của một số cơ quan hành chính

Liên Bang (federal administrative agencies) xem đúng hay sai, cũng được kể như là những vụ tranh tụng về dân sự. Thí dụ như những cơ quan bảo vệ môi trường (the environmental protection agency), đã cho phép một xí nghiệp chôn lấp rác thải công nghiệp ở gần một con sông nằm trong khu vực có dân cư, đã buộc dân chúng trong khu vực đó chống đối quyết liệt và làm đình trệ khi Ủy ban Tòa xin xét duyệt đơn cho phép của cơ quan chính quyền có hợp pháp hay không. Những vụ khi Ủy ban xin Tòa xét duyệt những quy định của pháp luật về môi trường của các cơ quan chính quyền đều được xét xử tại các Tòa Án Liên Bang Vùng (US Circuit Courts Of Appeals) chứ không phải ở Tòa Án Liên Bang Khu (US District Courts).

Chúng ta cần biết lý do tại sao các vụ tranh tụng về dân sự được xét xử tại Tòa Án Liên Bang là vì Ủy ban nhân các vụ tranh tụng về hình sự được xét xử tại các Tòa án Tiểu Bang. Là vì Hiến Pháp Hoa Kỳ đã quy định dành quyền cho Tòa án Tiểu Bang xét xử hầu hết những hành động phạm pháp về hình luật. Ví dụ hành động cướp bóc là tội hình. Về luật nào đã quy định hành động cướp bóc là tội hình? Xin thưa rằng hầu hết các luật Tiểu Bang (states laws) đều quy định rõ hành động cướp bóc là phạm trọng tội theo hình luật, trong khi chỉ có một ít luật Liên Bang quy định hành động cướp bóc các ngân hàng có ký quỹ tín dụng bảo hiểm và chính quyền Liên Bang là phạm trọng tội (felony). Còn một số trọng tội khác được quy định trong luật Liên Bang như buôn bán vũ khí, buôn bán nô lệ ngoài vào nội địa Hoa Kỳ và việc sử dụng hàng buôn lậu nhập Hoa Kỳ để xâm nhập và tiêu thụ hàng buôn lậu pháp này.

Các Tòa án Liên Bang cũng xét xử những vụ án khai phá sản, khánh tận (Bankruptcy) và những vụ án này sẽ do những quan tòa chuyên biệt về phá sản xét xử (Bankruptcy Judges). Các quan tòa này sẽ phán quyết và đặt kế hoạch phân phối tài sản còn lại cho các chủ nợ. Nhiệm vụ của án phá sản con nợ đã không trả nợ cho chủ nợ một đồng xu nào cả vì con nợ không còn gì để trả cho Quan Tòa phân phối cho chủ nợ, nên Tòa phán quyết cho con nợ không phải hoàn trả cho chủ nợ bất cứ món nợ nào và kể từ nay con nợ được quy định khởi sự lập lại sự nghiệp mới (fresh start) mà không còn sự ai đòi nợ nữa.

Như ta thấy, một số vụ tranh tụng về các vụ kiện tụng được xét xử tại Tòa án Liên Bang thì quá ít ỏi so với những vụ kiện tụng các vụ kiện cáo được xét xử ở các Tòa án Tiểu Bang, những các vụ án Liên Bang có tầm mức gây ảnh hưởng tâm lý quần chúng mãnh liệt hơn trên khắp lãnh thổ Hoa Kỳ và đôi khi gây tiếng vang khắp thế giới. Bởi vì Tòa án Liên Bang đã áp dụng luật pháp Liên Bang đúng theo Hiến Pháp Hoa Kỳ đã quy định và đồng thời bảo vệ triệt để các quyền lợi của Chính phủ Liên Bang Hoa Kỳ.

4/- THỦ TỤC KHI ỦY BAN VÀ XÉT XỬ

Khi đưa một vụ tranh tụng về dân sự tới tòa là do một người hay nhiều người, hoặc luật sư đại diện cho thân chủ đình trệ khi Ủy ban Tòa vẫn phòng thủ tụng tại Tòa án (office of Court clerk). Đình trệ khi Ủy ban Tòa giác hành động sai lầm của đối phương. Người đình trệ đình trệ khi Ủy ban đình trệ là đình trệ đình trệ hay nguyên đình trệ (plaintiff), và người bị đình trệ giác là bị đình trệ (defendant). Đó là những

danh t# chuyên môn đã đ# c các Quan Tòa và Lu#t Sĩ g# i tên trong các cu# tranh lu#n tr# c tòa.

Sau khi đ# ng đ# n n# p đ# n khi u n# i t# i tòa thì b# đ# n có m#t th# i gian đ# n# p đ# n tr# l# i cho nguyên đ# n v# đ# n ki# u n# i đó. Sau đó, nh# ng gi# y t# đ# c đ# n# p cho văn phòng t# t# ng c# a c# đôi bên đ# đôi bên tr# l# i nhau g# i là nh# ng dân ch# ng bi# n minh (pleadings). Ng# c l# i, kh# i đ# u cho m#t v# án v# hình s# thì h#t s# c ph# c t# p và t# n kém ti# n b# c. Vì ngay t# phút đ# u, v# lu#t sĩ đ# i di# n cho ngành hành pháp c# a chính ph# Liên Bang g# i là Bi# n Lý (US Attorney) ho# c ph# tá Bi# n Lý (Assistant Attorney) ph# i trình b# y t# t c# các đ# ki# n cho b# i th# m đoàn c# a Liên Bang (Federal Grand Jury) bi#t rõ các chi ti# t ch# ng c# ch# ng minh là b# cáo có ph# m t# i; và ngay khi v# Bi# n Lý hay Ph# tá Bi# n Lý trình b# y nh# v# y tr# c B# i Th# m Đoàn, thì b# cáo có th# đã b# b#t t# ng giam ho# c có th# ch# a b# truy nã, t# ng giam. Đôi khi v# Bi# n Lý ph# i c# g# ng thuy#t ph# c B# i Th# m Đoàn cùng đ# ng ý là b# cáo đã ph# m t# i và l# i bu# c t# i này ph# i đ# c công b# chính th# c. N# u B# i th# m đoàn đ# ng ý v# i Bi# n Lý thì s# ra m#t quy#t ngh# chính th# c bu# c t# i b# cáo g# i là biên b# n bu# c t# i hay cáo tr# ng (indictments).

Nh# trên đã trình b# y, m#t khi B# i Th# m Đoàn cùng đ# ng ý v# i Bi# n Lý là b# can đã ph# m t# i, thì B# i Th# m Đoàn ký vào b# n cáo tr# ng bu# c t# i. Nh# ng chúng ta nên phân bi#t có hai lo# i B# i Th# m Đoàn: M#t là Đ# i B# i Th# m Đoàn (Grand Jury) hai là Ti# u B# i Th# m Đoàn (Petit Jury). Đ# i B# i Th# m Đoàn th# o lu#n đ# đi đ# n m#t quy#t đ# nh là b# can ph# m t# i hay không ph# m t# i. N# u b# can có t# i thì B# i Th# m Đoàn ph# i ký vào b# n cáo tr# ng bu# c t# i đ# ti# n hành th# t# c truy t# b# can ra tr# c Tòa xét x#. Ti# u B# i Th# m Đoàn thì tr# c ti# p tham d# trong các phiên Tòa x# án, đ# nghe nh# ng ch# ng c# và l# i bu# c t# i đ# c trình b# y trong phiên x#. Do đó Ti# u B# i Th# m Đoàn còn đ# c g# i là B# i Th# m Đoàn X# Án (Trial Jury). B# i Th# m Đoàn X# Án g# m t# 6 đ# n 12 ng# i, còn Đ# i B# i Th# m Đoàn có t# 16 đ# n 23 ng# i.

Sau khi Đ# i B# i Th# m Đoàn đã chính th# c công b# b# n cáo tr# ng bu# c t# i b# can, thì án l# nh truy nã b#t giam b# can đ# c thi hành ngay, n# u b# can còn t# i đào. Sau đó, văn phòng Bi# n Lý ti# n hành th# t# c s# p x# p (Arrangement) cho b# can trình di# n tr# c Quan Tòa đ# nghe nh# ng l# i bu# c t# i c# a lu#t sĩ đ# i di# n Công T# Vi# n và b# can đ# c quy#n tr# l# i có nh# n hay không nh# n t# i. N# u b# can nh# n t# i thì ngày gi# s# đ# c # n đ# nh đ# d# n b# can tr# l# i phiên tòa nghe Quan Tòa tuyên án. Trong tr# ng h# p b# can không nh# n t# i nh# trong b# n cáo tr# ng đã bu# c t# i b# can, thì b# can s# đ# c xét x# trong phiên tòa k# ti# p do Quan Tòa # n đ# nh ngày gi# x#. B# n cáo tr# ng c# a Đ# i B# i Th# m Đoàn h# u h#t đ# u là t# i ph# m đ# i hình (felonies), còn nh# ng t# i ph# m ti# u hình (misdemeanors) đ# u do Bi# n Lý đ# i di# n Công T# Vi# n truy t# b# can ra tr# c Tòa mà không c# n b# n cáo tr# ng c# a Đ# i B# i Th# m Đoàn. Nh# ng t# i ph# m ti# u hình nh# làm m#t an ninh tr# t# công c# ng thì thu# c Tòa án Ti# u Bang xét x#. Lái xe quá t# c đ# gây tai n# n trên xa l# Liên Bang ho# c trong các công viên c# a Liên Bang thì thu# c Tòa án Liên Bang xét x#.

M# c đ# u ai cũng có quy#n ki# n nhau ra Tòa đ# xin công lý xét x# nh# ng v# tranh ch# p nhau v# dân s# ; cũng nh# Công T# Vi# n đ# i di# n chính quy#n truy t# các can ph# m v# hình s# , nh# ng chúng ta nên nh# r# ng m# i l# n ki# n cáo nhau ra Tòa là c# m#t v# n đ# gây t# n kém ti# n b# c cũng nh# th# i gi# . H# n n# a, khi ph# i h# u Tòa c# đ# ng cáo cũng nh# b# cáo đ# u lo s# h# i h# p

theo dõi phiên xử không biết mình sẽ thắng hay thua kiện đây. Do đó, nếu tính theo tiêu độ dân số thì đã có rất ít người đi mua kiện cáo nhau.

Có nhiều hồ sơ kiện cáo nhau ở Tòa, nếu Quan Tòa thấy các dữ kiện ghi trong hồ sơ quá rõ ràng và đầy đủ các yếu tố chính xác để xét xử, thì Quan Tòa không cần phải phiên xử mà chỉ cần căn cứ vào các dữ kiện đó mà ban hành một án lệ nh (Summary Judgement) cho một bên (party) được quy định thì hành án lệ nh này, hoặc ban lệ nh hủy bỏ để kiện cáo giác (Complaint) ngừng hành động bắt buộc pháp của bị cáo. Vì thời gian 10 vụ kiện cáo vụ dân sự (civil) thì chỉ có một vụ được đưa ra trước Tòa xét xử, 9 vụ còn lại thường do đôi bên đồng ý ngừng kiện đi để thỏa thuận êm đẹp với nhau để chấm dứt vụ kiện, hoặc do chính Tòa hủy bỏ (Dismiss) các dữ kiện đã được đưa nộp tại Tòa; Cùng một tiêu lệ nh thường thì như vậy để với các vụ án vụ hình sự. Các bên can thường có khuynh hướng ngừng kiện thì kiện là chấp thuận. Vì nếu chấp thuận, các bên rút sự phải đồng ý trước vành móng ngựa để trả lại những câu hỏi hóc búa của Quan Tòa và của Luật Sĩ để đi đến Công Tố Viên. Khi chúng ta đang chờ kiện một phiên tòa xét xử một tội nhân, ngừng gì chúng ta nghe và thấy chỉ là một phiên nh của vụ án, phiên khác hết sự quan trọng mà chúng ta không thấy rõ đó là sự đi đến tiến vụ để pháp lý then chốt của vụ án.

Mục đích chính yếu của các phiên tòa xét xử các vụ truy tố hình sự là để tìm ra sự thật của tội và xem có đúng như bị cáo trình bày trước Tòa Án hay không. Riêng các phiên tòa xét xử các vụ kiện dân sự, là để giải quyết những tranh chấp vụ quy định lợi ích của mỗi bên, ngừng lại giao tiếp của đôi bên có để thực hiện nghiêm chỉnh theo đúng trách nhiệm pháp lý đã quy định hay không.

Nếu đôi bên không chịu thỏa thuận giải quyết tội và qua các luật sư để đi đến, và nếu không phải pháp để hình không chịu nhận tội thì bắt buộc Tòa Án phải phiên xử kết tội để xét xử tội phạm. Trong trình tự như vậy, bên có quyền đòi hỏi phiên tòa xử phải có Bộ Tư Pháp Đoàn để thảo luận và tìm hiểu xem ngừng lại bị buộc tội bị can của Công Tố Viên có đúng sự thật hay không. Chúng ta nên nhớ rằng sau khi Bộ Tư Pháp Đoàn quyết định bị can có tội (Guilty) hay không có tội (Inguilty) còn ban bố bị án ngừng hay nh là do quyền quyết định của Quan Tòa. Nếu bị can quyết định nhận phiên tòa xử không cần Bộ Tư Pháp Đoàn thì quyền tuyên án ngừng hay nh hoặc tha bổng là quyền của Quan Tòa (Bench Trial). Nhưng cho dù bị can chọn loại phiên tòa nào xử đi chăng nữa, xử bởi Bộ Tư Pháp Đoàn (Jury Trial) hay xử án bởi Quan Tòa (Bench Trial), thì tất cả những pháp lý (legal Standards) được đem áp dụng trong việc xét xử đều do Quan Tòa quyết định. Vì nếu chấp nhận xử án bởi Bộ Tư Pháp Đoàn thì trước khi Bộ Tư Pháp Đoàn đi vào phòng họp riêng để thảo luận vụ án (Deliberation) xem bị cáo có tội hay không, tất cả Bộ Tư Pháp Viên đều được Quan Tòa hướng dẫn trình tự luật lệ để áp dụng cho tội và, để giúp Bộ Tư Pháp Đoàn có một khái niệm tổng quát về vụ án để pháp lý của tội và.

Chúng ta nhìn nhận Quan Tòa sự giải thích cho Bộ Tư Pháp Đoàn biết rõ ràng dùng súng mà không có đến bên trong để đi đánh cướp của tiệm thì cũng ngừng như dùng súng có lên đến sự nổ để cướp một của tiệm. Nói rõ hơn là cả hai trình tự họp để đánh cướp một của tiệm trong hai trình tự họp này đều như nhau trong vụ án pháp lý. Nhưng Bộ Tư Pháp Đoàn phải thảo luận để tìm hiểu xem có đích thực bị can là kẻ đến tiệm đó ăn cướp và chính bị can có dùng khẩu súng đó hay không.

Theo truyền thống ngành pháp Hoa Kỳ, ngừng lại tin rằng Tòa án Hoa Kỳ đã và đang dùng một pháp ngừng pháp hiểu ngừng nh để tìm ra sự thật của tội và để giải pháp để



chết (Adversary Process). Trong phầ đợng pháp này mỗ i bên tranh luậ n nhau bợng cách trình bợy các đợ kiể n và nhợng lý lẽ xác đợng nhợ t cợ a mình đợ làm sao cho Quan Tòa hay Bể i Thợm Đợn nhìn thợ y và hiể u rõ đợ là sợ thợ c cợ a nợ i vợ . Mỗ i bên khi trình bợ y đợ u nhợ n mỗ nh đợ n nhợng khứa cợ nh pháp lý đợ đợ ra nhợng u đợ m xác thợ c nhợ t cợ a sợ viể c hợ u hợ trợ cho lý lẽ xác đợng cợ a mình và mợ ra nhợng khuyể t đợ m vô lý cợ a đợ i phầ đợng vợ a mỗ i trình bợ y.

Quan Tòa hoặ c Bể i Thợm Đợn sợ cắ n cợ vào nhợng chợng cợ hiể n nhiên đợ giể i quyể t nợ i vợ qua hai loổ i đợ kiể n: Mổ t là chợng cợ vợ t thợ nhợ tranh nhợ, giợ y tợ , bút tích và nhợng vợ t đợ ng. Hai là ổ i khai cợ a các nhợ chợ ng đợ đợ c các luậ t sợ hợ i cung. Tuy nhiên, Quợ c Hợ i Hoa Kỳ đợ thiể t ổ p mổ t hợ thợ ng khác biể t trong các vợ án hình sợ cũng nhợ dân sợ đợ quyể t đợ nh đợ là sợ thợ t cợ a nợ i vợ . Các vợ án hình sợ tợ i các Tòa Án Liên Bang cũng nhợ tợ i các Tòa Án Tiể u Bang, bợ can chợ có thợ bợ kợ t án có tợ i nợ u Bể i Thợm Đợn hay Quan Tòa tin rợ ng nhợ ng ổ i buợ c tợ i bợ can đợ đợ c đợ n chợ ng bợ ng nhợ ng chợ ng cợ hiể n nhiên và nhợng lý lẽ xác đợng không còn gì phợ i nghi ngợ nợ a. Nên nhợ rợ ng Đợ i Bể i Thợm Đợn khi công bợ chính thợ c bợ n cáo trợ ng buợ c tợ i can phợ m (Indictment) thì đợ mỗ i chợ là giai đợ n khợ i đợ u đợ truy tợ can phợ m ra Tòa xét xợ , chợ chợ a hợ n là can phợ m đợ hoàn toàn 100% phợ m tợ i. Vì có thợ khi ra Tòa can phợ m có thợ đợ c Tòa tha bợ ng vì thiể u bợ ng cợ xác thợ c. Bợ n chung quyể t buợ c tợ i cợ a Bể i Thợm Đợn (Jury Verdict) phợ i hợ i đợ túc sợ 12 lá phiể u đợ ng nhợ t thuợ n cợ a 12 Bể i Thợm Viể n thì mỗ i có giá trợ . Nhợ ng nợ u chợ có mổ t lá phiể u chợ ng ổ i ý kiể n thuợ n cợ a 11 Bể i Thợm Viể n thì Quan Tòa sợ tuyên bợ bợ n chung quyể t buợ c tợ i cợ a Bể i Thợm Đợn là phán quyể t vô hiể u ổ c (Mistrial) và Quan Tòa sợ chợ thợ chuyể n vợ án cho mổ t Bể i Thợm Đợn mỗ i khác tiể p tợ c thợ o luậ n đợ đợ t tợ i mổ t quyể t đợ nh đợ ng nhợ t.

Chính vì quy luậ t đòi hợ i phợ i hợ i đợ túc sợ phiể u đợ ng nhợ t và tuyể t đợ i mà có mổ t sợ vợ án hình sợ thợ t là quá tợ n kém ngoài sợ ổ c đợ n cợ a mỗ i ngợ ổ i. Vì phợ i trợ tiể n phí tợ n hàng ngày cho các Bể i Thợm Viể n vợ chợ ăn chợ n , tiể n di chuyể n, v.v. trong khi vợ án thợ đợ ng kéo dài trong nhiể u ngày. Đợ là chợ a kợ tiể n di chuyể n ăn uợ ng cho các bợ can và tiể n trợ thêm giợ phợ trợ i cho các nhợ viên áp giợ i bợ can tợ i Tòa.

Đợ n đợy chúng ta cũng có thợ mợ đợ ng tợ đợ đợ c rợ ng mổ t vợ án hình sợ khi đợ c xét xợ xong, tiể n tợ n phí có thợ lên tợ i hàng trắ m ngàn Mổ Kim.

Đợ i vợ i nhợ ng vợ kiể n vợ dân sợ (Civil Cases), nợ u muợ n hợ trợ và bênh vợ c cho nhợ ng lý lẽ cợ a nguyên cáo (Plaintiff) đợ a ra đợ buợ c tợ i bợ cáo (Defendent), Bể i Thợm Đợn cợ n phợ i áp đợ ng phầ đợng pháp suy luậ n trợ c nhợ ng chợ ng cợ hiể n nhiên (Preponderance of the evidence), đợ thợ y rõ bợ cáo đợ không thi hành đợng bợ n phợ n pháp lý, trong các giao kẻo khợ ổ c, v.v... đợ ghi hoặ c trong các luậ t ổ đợ quy đợ nh, làm thiể t hợ i đợ n vợ t chợ t cũng nhợ tinh thợ n cợ a nguyên cáo.

Thợ t sợ mà nói, đôi khi sợ suy luậ n và quyể t đợ nh cợ a Bể i Thợm Đợn không đợ c chính xác cho ổ m. Mổ c đợ u trợ c khi Bể i Thợm Đợn vào phòng hợ p riêng đợ u đợ đợ c hợ đợ ng đợ n cợ n kợ vợ nhợ ng nguyên tợ c pháp lý sợ đợ c áp đợ ng cho vợ án cợ a quan tòa. Tuy nhiên, nhợ vào sợ giợ i thích này cũng đợ giúp ích khá nhiể u cho Bể i Thợm Đợn trong cuợ c thợ o luậ n riêng đợ đợ đợ n mổ t chung quyể t cho vợ án mổ t cách mau chóng hợ n.

**II/- HỒ THỢNG TỂ CHỂ C VÀ ĐIỂ U HÀNH CÁC TỜ ÁN HOA KỂ**

Hồ thợng điể u hành Tòa án Hoa Kỳ nói chung tể cể p Tể u Bang để n Liên Bang bể t nguể n tể nhể ng cể i cách và bằn trể ng ngàng tể pháp cể a Anh Quể c vào Thể Kỳ Thể 17. Trong lúc đó Hoa Kỳ vể n còn là thuể c để a cể a Anh. Trong thể i gian này, Anh Quể c đã phể i bẩ bể mể t hồ thợng tể chể c Tòa Án mà ngể i dân Anh chán ghét nhể t. Vì mể i quyể t để nh cể a Quan Tòa để u tùy thuể c vào Công Tể Viể n để i điể n cho ý muể n cể a Vua thể i bể y giể . Loể i Tòa Án này chể cể t để xét xể nhể ng ngể i để i lể p vể i Vua, để buể c tể i hồ là nhể ng kể phể n quể c. Và nể u có xể nhể ng tể i phể m khác thì luôn luôn ngể i bể truy tể ra tòa để u lãnh án là có tể i. Nhể vào sể cể i cách ngành tể pháp xể án này mà nhiể u ngể i bể truy tể ra tòa đã để cể công lý bể o vể tể i đả nể u hồ vô tể i và nhể n mể t bể n án công bể ng nể u hồ có tể i.

Ngành tể pháp xể án đã nhể n thể c nguyên tể c bình để ng trể c pháp luể t và phể i hoàn toàn để c lể p quyể n xét xể các vể án, tránh mể i áp lể c hay ể nh hể ng cể a Công Tể Viể n mà vào lúc đó chể để i điể n cho ý muể n cể a nhà Vua mà thôi. Do đó, hồ thợng xể án cể a ngành tể pháp Hoa Kỳ hiể n nay đã thể a hể ng mể t gia tài quý báu vể xể án cể a nể c Anh để đem vể đây tu chính rể i áp để ng.

Các công dân Hoa Kỳ luôn luôn để c khuyể n khích trể c tiể p cũng nhể gián tiể p trên báo chí hồ c trên các màn ể nh vô tuyể n truyể n hình, để để n các Tòa Án quan sát nhể ng vể xể án, để biể t điể n tiể n vể các thể tể c pháp lý trể c khi phể i quyể t để nh có phiên xể . Chúng ta nên hiể u trể c rể ng, nể u chúng ta đàng ngể i trong mể t phòng xể để quan sát vể án, thì mể i điể n biể n trong phòng xể thể t là quan trể ng cho cể hai bên (both parties): Bên nguyên cáo cũng nhể bể cáo, không biể t chể c rể ng mình sể thể ng hay thua, sể bể ể tù hay để cể tể do, bên nào sể lãnh hay bên nào phể i trể sể tiể n bể i thể ng lể n. Tể t cể để u phể i chể để i cho để n lúc Quan Tòa phán quyể t bể n án mể i biể t kể t quể cể a vể án. Do đó suể t thể i gian trong phiên xể , nhiể u ngể i cể m thể y hể i hể p, lo sể , ngể i khác thì cể m thể y thể n kính bể kích thích muể n phát biể u ý kiể n cho ngể i ngể i bên cể nh nghe có thể gầy sể ể n ào mể t trể tể trong phòng xể . Do đó trong suể t thể i gian trong phòng xể , mể i ngể i để cể yêu cể u tuyể t để i giể im lể ng, và mể i ngể i phể i để ng để y khi Quan Tòa bể cể vào cũng nhể khi rể i phòng xể án. Trong khi phiên xể đàng điể n tiể n, nể u ai cể n phể i rể i phòng xể án, thì cể n lể ng lể bể cể ra, tránh gầy tiể ng để ng mể nh. Theo luể t lể cể a Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ thì không mể t ai có quyể n chể p hình hồ c thâu bắng các lể i tranh luể n trong phiên tòa.

**1/- QUAN TỜ ÁN ĐỂ C LỂ P**

Quan Tòa có 4 nhiể m vể chính trong phiên xể : Mể t là chể tể a phiên xể và duy trì trể tể trong cuể c tranh luể n cể a đôi bên trể c mể t Quan Tòa; Hai là ghi nhể n và quyể t để nh nhể ng bể ng cể nào cể a đôi bên là bể t hể p pháp không để cể áp để ng cho vể án; Ba là giể i thích và hể ng để n

cho Bộ i Thẩm Đoàn biết rõ những nguyên tắc pháp lý sẽ được áp dụng cho vụ án ntr&#225;c khi Bộ i Thẩm Đoàn vào phòng họp riêng để thảo luận (deliberate) những dữ kiện (facts) xem đâu là sẽ thật theo những hiểu những dữ kiện của Quan Tòa để đưa ra những quyết định chung quyết cho vụ án; Bộ n là nếu phiên xét không cần có Bộ i Thẩm Đoàn (Bech Trial) thì chính Quan Tòa sẽ nghiên cứu những dữ kiện để tìm ra sự thật và phán quyết bản án.

Một điều nên biết là tất cả các cơ quan Liên Bang đều do Tổng Thống bổ nhiệm sau khi được sự bổ nhiệm chấp thuận của Thượng Viện Hoa Kỳ. Trong khi các Quan Tòa Tiểu Bang thì tự thành lập nên không do dân bầu ra tổng nhiệm kỳ. Trước khi được bổ nhiệm làm Quan Tòa Liên Bang, hầu hết các vị Quan Tòa đều là những Luật sư hành nghề pháp lý tự; chỉ có một số ít từng làm Quan Tòa cho Tiểu Bang, hoặc đã từng làm Biện Lý Hoa Kỳ (US District Attorney). Ngoài ra còn có vài vị là Khoa Trưởng hay Giáo sư của các trường Luật khoa nổi tiếng ở Hoa Kỳ. Các Quan Tòa sau khi được bổ nhiệm thì không có quyền hành nghề luật sư nữa. Những vị Quan Tòa thường phải hết sức thận trọng để chỉ để những lời nói mình khi tiếp xúc với dân chúng và không làm điều gì để họ nghĩ là mình thiên vị bên này hay bên kia trong tất cả mọi vụ án. Chính vì lý do tự nhiên này mà Quan Tòa không được quyền đi điều tra thuyết phục để dân chúng bổ nhiệm cho người này hay để người này hay để người kia trong các cuộc tranh cãi; hoặc để đưa ra để chỉ các cuộc luận quyền bác ái cho các đoàn thể, các đảng phái hay cho cá nhân.

Như chúng ta thường thấy, hầu hết các vị Tổng Thống Hoa Kỳ thường bổ nhiệm những vị Quan Tòa thuộc đảng của mình. Thí dụ như có một Tòa Án Liên Bang, cần thêm Quan Tòa vì họ sẽ kiện tụng ngày một gia tăng, hay trường một chỗ do một Quan Tòa vắng mặt, hay một chung nên không để Quan Tòa để xét án, nên Tổng Thống thường bổ nhiệm một Quan Tòa thuộc đảng mình vào chỗ trống đó. Nếu Tổng Thống là đảng Cộng Hòa thì sẽ bổ nhiệm một Quan Tòa mà là đảng viên Cộng Hòa. Nếu Tổng Thống là đảng Dân Chủ thì sẽ bổ nhiệm một Quan Tòa thuộc đảng của mình. Những vị bổ nhiệm như vậy, không cần cần vào yêu cầu chính trị, mà còn cần vào khả năng chuyên môn của người được đưa vào chỗ này. Bộ Tư Pháp Hoa Kỳ cùng Hội Luật Sĩ Đoàn Hoa Kỳ toàn quốc có nhiệm vụ phải chịu xét, điều tra về khả năng chuyên môn và tư cách của những người sẽ trước khi Tổng Thống đề nghị cho Quốc Hội để xin cử xét chấp thuận.

Thông thường các Quan Tòa Liên Bang sẽ vào khoảng từ 65 đến 70 tuổi. Tuy gọi là vị hưu nhưng vẫn ăn lương đầy đủ như một Quan Tòa thì chỉ cần cho đến mãn đời. Vì những Quan Tòa vắng mặt vẫn có quyền nghỉ xét án nếu họ muốn. Đa số các vị này sau khi vắng mặt vẫn còn xét án, những người chỉ xét vài ba vụ trong một năm, nên người ta gọi những Quan Tòa Liên Bang là Quan Tòa muôn đời (for life). Bù vào để cân là Quan Tòa muôn năm, theo Hiến Pháp Hoa Kỳ, Khoản 3 quy định rằng khi còn thì chỉ cần, các Quan Tòa Liên Bang phải có hạn kỳ nhất định. Những vị nào có hành động không tốt như phạm tội phạm qu&#225;c, hoặc phạm quy&#225;n thì, phạm trọng tội hay khinh tội đều có thể bị cách chức sau các cuộc điều tra càng và những cuộc tranh luận gay go kéo dài cả tháng của Quốc Hội là cách chức Quan Tòa. Những cuộc cách chức như vậy chỉ xảy ra một vài lần trong lịch sử ngành tư pháp Hoa Kỳ mà thôi.

Điều khoản 3 trong Hiến Pháp Hoa Kỳ cũng nói rằng không được gì mà luận phạt cả các

## Hồ Thị Ngọc Xuân Và Tổng Các Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ

T&#225;c Gi&#7843;: Phó Tổng Nguyễn Minh Sơn  
Th&#7913; B&#7843;y, 28 Th&#225;ng 5 N&#259;m 2011 06:37

Quan Tòa Liên Bang dù đã vượt hủu, phải trở về địa phương nhưng cũ cho đến khi Quan Tòa vượt chửu trở về. Bởi đó, Quan Tòa Liên Bang dù có đưa ra một phán quyết trái với ý Tổng Thống hay không làm hài lòng Quốc hội, thì với Quan Tòa này vẫn không sai lầm hay bất công vì bản án đó. Vì tính đặc biệt này mà chúng ta thấy đã có những đồ luật của Quốc Hội Liên Bang hay Quốc Hội Tiểu Bang thông qua, rồi Tổng Thống hay Thống Đốc ban hành vẫn có thể bỏ Quan Tòa Liên Bang hay Tiểu Bang phán quyết là vi hiến và không được thi hành. Điều này hình như trường hợp Tòa Án Tối Cao Hoa Kỳ đã phán quyết về Brown v.s. Board of Education trong việc đòi tách riêng học sinh theo chủng tộc các trường công lập là hoàn toàn vi hiến, trái với Hiến Pháp Hoa Kỳ. Phán quyết này đã không làm hài lòng một số dân có tư tưởng đồ nhốt trong xã hội Hoa Kỳ; và ngay khi đó đã có một số nghị sĩ, dân biểu Hoa Kỳ tự ý muốn thay thế các vị Quan Tòa nào trong Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ đã bỏ phiếu thông qua án lệ này đó. Những người Quốc Hội đã không làm gì được vì Hiến Pháp Hoa Kỳ đã có những điều khoản bảo vệ quyền đặc biệt pháp cho các Thẩm Phán trước bất cứ áp lực nào từ đâu tới, bất kể từ cơ quan lập pháp hay Hành pháp. Cho đến nay, dân chúng Hoa Kỳ đều nhìn nhận bản phán quyết đó của Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ là hợp tình hợp lý, bảo vệ chân giá trị con người. Tiểu chúng Hiến Pháp Hoa Kỳ đã bảo vệ quyền đặc biệt của các Quan Tòa Liên Bang trong việc xét án và phán quyết các bản án ngoài áp lực hay ảnh hưởng của chính quyền lập pháp cũng như hành pháp, cho dù những phán quyết trái ý chính quyền hay các đảng phái chính trị đi chăng nữa. Điều này đã nói lên tinh thần hoàn toàn độc lập với chính trị cũng như xã hội giữa các cơ quan công quyền. Đây cũng chính là đặc tính tự trị của cá biệt của nền dân chủ Hoa Kỳ mà hủu như chế độ quân gia nào trên thế giới có được một đặc tính dân chủ cá biệt như vậy.

Theo nội dung và tinh thần của Bản Tuyên Ngôn Độc Lập Hoa Kỳ, đã cho chúng ta hiểu tại sao Hoa Kỳ dành quyền đặc biệt tách rời một quốc Anh, là vì vua George Đệ III đã cố tình làm cho các Quan Tòa phải chịu vào ý muốn của nhà Vua, nên những vụ này muốn được từ chối lâu dài cũng vì những bằng chứng.

## 2/- THỰC TẾ TỰ NG TRỰC CÁC TÒA ÁN LIÊN BANG HOA KỲ

Nhiệm vụ chính của các vị Thẩm Phán thu các Tòa án Phá sản Hoa Kỳ (US Bankruptcy Courts) và của các vị Phó Thẩm (Magistrates) thu các Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ (US District Courts), là phải giúp xét án cho các vị Quan Tòa Liên Bang (US District Judges).

Tại Tòa Án Phá sản, các vị Thẩm Phán xét các vụ kiện khai phá sản, còn tại Tòa Án Liên Bang, các vị Phó Thẩm có trách nhiệm hoàn toàn tất cả các vụ kiện dân sự sàng cho các vị Quan Tòa Liên Bang xét. Hơn các vị Phó Thẩm cũng có quyền xét các vụ Tiểu hình (Misdemeanor trials). Trong những vụ kiện dân sự (civil cases), vị Phó Thẩm cũng có quyền xét án vì cả hai bên (both parties) đều đồng ý đưa nhau ra trước mặt vị Phó Thẩm để được xét xử, thay vì phải chờ phiên tòa do vị Quan Tòa Liên Bang xét xử.

Nên nhớ rằng các vị Thẩm Phán và các vị Phó Thẩm vẫn không có những quy định

# Hồ Thợng Xứ Án Và Tổ Chức Các Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ

T&#225;c Gi&#7843;: Phó T&#225; Nguyễn M&#225;nh Sơn  
Th&#7913; B&#7843;y, 28 Th&#225;ng 5 N&#259;m 2011 06:37

v&#228;t ch&#228;t tuy&#228;t đ&#228;i nh&#228; nh&#228;ng v&#228; Quan Tòa Liên Bang do T&#225;ng Th&#225;ng b&#228;nh nhiệm theo đ&#228;i u kho&#228;n III trong Hi&#228;n Pháp Hoa Kỳ, b&#228;o đ&#228;m ch&#228;c v&#228; Quan Tòa Liên Bang cho đ&#228;n tr&#228;n đ&#228;i.

N&#228;u chúng ta có đ&#228;i nh&#228;ng phiên tòa thì s&#228; th&#228;y có m&#228;t s&#228; gh&#228;ng&#228;i riêng bi&#228;t trong m&#228;t khu riêng bi&#228;t bên c&#228;nh ch&#228;nh nhân ch&#228;ng ng&#228;i đ&#228; dành riêng cho các v&#228; B&#228;i Th&#228;m Đoàn ng&#228;i (jury box). Ng&#228;i ta g&#228;i nh&#228;ng v&#228; này là B&#228;i Th&#228;m này là B&#228;i Th&#228;m Đoàn x&#228; án (Trial Jury). Chúng ta cũng không th&#228;nhìn th&#228;y các v&#228; Đ&#228;i B&#228;i Th&#228;m Đoàn vì h&#228; luôn luôn h&#228;p kín trong m&#228;t phòng h&#228;p bí m&#228;t đ&#228; tránh t&#228;t c&#228;nh nh&#228;ng áp l&#228;c, &#228;nh h&#228;ng đ&#228;n s&#228; chung quy&#228;t c&#228;a Đ&#228;i B&#228;i Th&#228;m Đoàn. Sáng ki&#228;n thành l&#228;p B&#228;i Th&#228;m Đoàn x&#228; án b&#228;t ngu&#228;n t&#228; tr&#228;c. B&#228;i th&#228;m Đoàn cũng là m&#228;t trong nh&#228;ng bi&#228;n c&#228; h&#228;t s&#228;c quan tr&#228;ng đ&#228;a đ&#228;n cu&#228;c chi&#228;n tranh cách m&#228;ng nh&#228;m tách Hoa Kỳ ra kh&#228;i chính sách thu&#228;c đ&#228;a c&#228;a Đ&#228; Quốc Anh. B&#228;n Tuyên Ngôn Đ&#228;c L&#228;p c&#228;a Hoa Kỳ đã t&#228; giác Vua Anh qu&#228;c George Đ&#228; III đã c&#228;p đ&#228;t nhi&#228;u quy&#228;n hành c&#228;a B&#228;i Th&#228;m Đoàn trong nh&#228;ng v&#228; án xét x&#228; b&#228;i B&#228;i Th&#228;m Đoàn. Vì l&#228; đó b&#228;n Hi&#228;n Pháp Hoa Kỳ ngày nay đã ghi rõ s&#228; b&#228;o đ&#228;m quy&#228;n l&#228;a ch&#228;n c&#228;a ng&#228;i dân mu&#228;n đ&#228;c x&#228; án b&#228;ng B&#228;i Th&#228;m Đoàn trong các v&#228; ki&#228;n v&#228; dân s&#228; cũng nh&#228; hình s&#228;.

Đ&#228;i v&#228;i nh&#228;ng v&#228; án v&#228; hình s&#228; t&#228;i Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ, n&#228;u đ&#228;c x&#228; b&#228;ng B&#228;i Th&#228;m Đoàn thì luôn luôn đòi h&#228;i ph&#228;i có đ&#228; 12 B&#228;i Th&#228;m Viên tr&#228;c ti&#228;p tham đ&#228; phiên x&#228;. Nh&#228;ng đ&#228;i v&#228;i các v&#228; ki&#228;n v&#228; dân s&#228; thì đôi khi ch&#228; có 6 đ&#228;n 12 B&#228;i Th&#228;m Viên. Đôi khi có 1 hay 2 B&#228;i Th&#228;m Viên đ&#228; khuy&#228;t phòng h&#228; khi có 1 hay 2 B&#228;i Th&#228;m Viên chính th&#228;c trong B&#228;i Th&#228;m Đoàn b&#228;ng&#228;n tr&#228; vì lý do b&#228;t kh&#228; kháng hay đau y&#228;u, s&#228; có ng&#228;i thay th&#228;.

Trong m&#228;t phiên x&#228; chúng ta th&#228;ng th&#228;y các v&#228; lu&#228;t s&#228; c&#228;a hai bên ng&#228;i chung quanh m&#228;t cái bàn l&#228;n đ&#228;c đ&#228;t gi&#228;a phòng x&#228;, quay m&#228;t v&#228; phía Quan Tòa ng&#228;i x&#228;. Khi trình b&#228;y s&#228; ki&#228;n, lu&#228;t s&#228; quay m&#228;t lên phía Quan Tòa, đôi khi thì quay sang phía B&#228;i Th&#228;m Đoàn. Nhi&#228;m v&#228; c&#228;a lu&#228;t s&#228; trong phiên x&#228; là thay m&#228;t thân ch&#228; đ&#228; trình b&#228;y t&#228;t c&#228; s&#228; th&#228;t đã x&#228;y ra trong v&#228; ki&#228;n, làm sáng t&#228; khía c&#228;nh pháp lý c&#228;a n&#228;i v&#228;, đ&#228; c&#228; giành ph&#228;n th&#228;ng l&#228;i cho thân ch&#228; c&#228;a mình. Nh&#228;ng mu&#228;n đ&#228;t đ&#228;c m&#228;c đích nh&#228; v&#228;y, lu&#228;t s&#228; c&#228;a bên đ&#228;ng cáo cũng nh&#228; bên b&#228; cáo khi b&#228;nh v&#228;c cho thân ch&#228; c&#228;a mình ph&#228;i áp đ&#228;ng nh&#228;ng th&#228; t&#228;c pháp lý đ&#228;ng theo lu&#228;t pháp đã qui đ&#228;nh và ph&#228;i đ&#228;c Tòa Án thay m&#228;t công lý ch&#228;p thu&#228;n. Trong nh&#228;ng v&#228; ki&#228;n v&#228; hình s&#228;, v&#228; lu&#228;t s&#228; làm vi&#228;c cho c&#228; quan chính ph&#228; thu&#228;c ngành hành pháp (Executive branch) có b&#228;n ph&#228;n và trách nhiệm nhân danh an ninh tr&#228;t t&#228; xã h&#228;i truy t&#228;nh nh&#228;ng ph&#228;m nhân v&#228; hình lu&#228;t ra tòa đ&#228; xét x&#228; t&#228;i tr&#228;ng mà đ&#228;ng s&#228; đã ph&#228;m. Riêng nh&#228;ng v&#228; hình s&#228; b&#228; truy t&#228; ra Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ, v&#228; lu&#228;t s&#228; đ&#228;i đi&#228;n công t&#228; quy&#228;n thay m&#228;t cho xã h&#228;i đ&#228;c g&#228;i là Công T&#228; quy&#228;n hay Bi&#228;n Lý Cu&#228;c. (US Attorney). V&#228; này do T&#225;ng Th&#225;ng Hoa Kỳ ch&#228;n và b&#228;nh nhiệm v&#228;i s&#228; ch&#228;p thu&#228;n c&#228;a Th&#228;ng Vi&#228;n Hoa Kỳ. Đ&#228;i i quy&#228;n v&#228; này có nhi&#228;u lu&#228;t s&#228; ph&#228; tá g&#228;i là Phó Bi&#228;n Lý (Assistant US Attorney) Nh&#228;ng v&#228; này cũng đ&#228;i đi&#228;n cho chính ph&#228; Hoa Kỳ trong nh&#228;ng v&#228; ki&#228;n cáo v&#228; dân s&#228; mà chính ph&#228; Hoa Kỳ là m&#228;t bên (party) có liên can đ&#228;n n&#228;i v&#228;.

Trong Hi&#228;n Pháp Hoa Kỳ qua s&#228; đ&#228;n gi&#228;i c&#228;a T&#228;i Cao Pháp Vi&#228;n Hoa Kỳ có nói, N&#228;u nh&#228;ng b&#228; cáo v&#228; t&#228;i hình không đ&#228; ti&#228;n đ&#228; thu&#228; lu&#228;t s&#228; đ&#228;ng ra bào ch&#228;a cho t&#228;i tr&#228;ng c&#228;a mình, thì v&#228; Quan Tòa có b&#228;n ph&#228;n ch&#228; đ&#228;nh m&#228;t lu&#228;t s&#228; đ&#228;ng ra b&#228;nh v&#228;c cho các b&#228; cáo và ti&#228;n chi phí tr&#228; cho lu&#228;t s&#228; s&#228; do công qu&#228; đ&#228;i th&#228;. M&#228;t đ&#228;i u nên nh&#228; là dù cho v&#228; lu&#228;t s&#228; do tòa ch&#228; đ&#228;nh, nh&#228;ng v&#228; lu&#228;t s&#228; này hoàn toàn đ&#228;c l&#228;p, không ph&#228;c v&#228; cho Quan Tòa mà b&#228;o v&#228; quy&#228;n l&#228;i cho

báo cáo. Chỉ có một số ít vụ án vụ hình sự cũng như sự là báo cáo từ phía sự giúp đỡ từ mình bào chữa cho mình (Pro se). Chỉ Pro se theo tiếng Latin có nghĩa “Cho chính mình”. Trong những trường hợp như vậy, các đương sự liên can trong vụ án vụ dân sự nhiều khi không cần có mặt trong phiên xử và luật sư đại diện cho họ tại tòa. Cũng theo tu chính án số 6 của Hiến Pháp Hoa Kỳ cho phép báo cáo trong vụ án hình sự quy định từ mình đương sự trước mặt các nhân chứng trước tòa báo cáo tại tòa để bào chữa tại trường cho mình. Nhân chứng là người ra tòa để trình bày những sự thật mà họ đã nghe và thấy từ một những sự việc đã xảy ra cho họ và họ. Luật sư bên nguyên cáo hay báo cáo đương sự có quyền xin Tòa cho phép chất vấn nhân chứng để làm sáng tỏ vấn đề mà nhân chứng đã nói ra. Do đó nhân chứng có thể là người của bên đương sự cáo hay bên báo cáo hoặc của chính quyền đương sự.

Người giám hộ phòng xử (Courtroom Deputy or Courtroom Clerk) thường đứng ở phía trước ngay trước mặt Quan Tòa trong phòng xử, để điều hành những nhân chứng đương sự gọi lên trước mặt Quan Tòa, giao tay tuyên thệ hoặc nói một số thật. Người giám hộ phòng xử còn ghi nhận trên giấy tờ những tang vật do đôi bên đưa ra và giữ trữ trong phòng xử im lặng. Đôi khi người giám hộ phải đi ra ngoài phòng xử để thi hành những đương sự cần thiết do Quan Tòa ra lệnh trong lúc phiên xử và tiến hành phiên xử. Những giám hộ phòng xử đương sự tuyển dụng ở Văn Phòng Tòa Tòa của Tòa Án (The Court Clerk Office). Trường Phòng Tòa Tòa (US. Court Clerk) do các Quan Tòa bổ nhiệm và với Trường Phòng Tòa Tòa làm việc trực tiếp dưới sự quy định của Chánh Án (Chief Judge). Trường phòng Tòa Tòa có trách nhiệm chỉ huy và điều hành tất cả các nhân viên và tất cả họ sự kiện trong do các luật sư đương sự tại Văn Phòng Tòa Tòa. Ghi chép viên tòa án (Court Reporter) là nhân viên đứng ngay trước mặt Quan Tòa, bên cạnh giám hộ phòng xử, để ghi chép bằng máy tất cả những sự việc qua sự trình bày của đôi bên trong vụ án. Tất cả những gì nói bên trong phiên xử đương sự phải được ghi chép lại bởi ghi chép viên tòa. Làm như vậy, đôi khi cần được những đương sự gì đã được nói ra trong phiên tòa, hoặc để kháng cáo bên án lên tòa trên, luật sư của hai bên báo cáo cũng như đương sự cáo đương sự có thể yêu cầu ghi chép viên cung cấp tất cả những tài liệu được ghi chép bằng tất cả phiên xử đó. Trường khi mặt sự kiện đương sự đưa ra tòa xét xử, thì họ sẽ tất cả sự kiện vụ dân sự đã đương sự tại Văn phòng Tòa Tòa, Quan Tòa đương sự có triệu tập những buổi họp có mặt của luật sư đôi bên để thảo luận vấn đề nào sự đương sự đem ra bàn cãi và phải đương sự quy định đương sự của Bộ Tư Pháp Đoàn; và những vấn đề nào không được đem ra bàn cãi trong phiên xử. Cả hai bên đương sự phải cho Quan Tòa biết ai sự là nhân chứng trong vụ kiện và những buổi họp nào sự đương sự đem ra bàn cãi trong phiên xử. Tuy rằng mặt sự vụ đương sự then chốt đã được đôi bên thảo luận với nhau trong các phiên họp, những không có nghĩa là sự kiện sự đương sự xử như thật.

Sau đây Quan Tòa phải triệu tập những buổi họp như vậy (pretrial conferences) giữa Quan Tòa và các luật sư của đôi bên, trường khi sự kiện đương sự chính thức, là để tránh để mặt sự kiện vụ hình sự vô ích và mặt sự vụ đương sự chỉ có liên quan gì đến sự kiện nên không được phép đem ra bàn cãi trong phiên xử. Những pháp luật này mà luật sư sự có nhiều sự hiểu biết cũng giúp tìm hiểu thêm nhiều chi tiết hữu ích cho sự kiện, tìm hiểu để phía (opponent) bằng cách yêu cầu cho nhau xem những văn kiện có liên quan trước tiến hành vụ án và đương sự trước tiến hành

đôi thi thoảng và những gì đã xảy ra mà đôi bên chưa hề biết.  
Mỗi khi luật sư của đôi bên đã nắm giữ được những quan trọng để chuẩn bị kiện càng cho lợi ích của phiên tòa, thì khi đặt những câu hỏi và đưa ra những chứng cứ và đưa ra những chứng cứ để chứng minh những câu hỏi đó, sẽ không làm cho luật sư đặt câu hỏi ngẫu nhiên và những câu trả lời. Mỗi trong những điều cần biết mà đã luật sư khi ra tòa cãi cho thân chủ để nó làm kim chỉ nam cho mình, là đừng nên đặt những câu hỏi nào mà mình không biết trả lời được câu trả lời cho câu hỏi đó là gì. Luật sư cũng như các nhân chứng của đôi bên đều chuẩn bị trả lời cho phiên xử bằng cách tiếp cận những câu hỏi và những câu trả lời sẽ đưa ra trong phiên xử.

Qua những cuộc họp và các trên đã giúp cho rất nhiều và kiến thức gì quy định nên thảo luận cho đôi bên mà không cần phải đưa nhau ra một phiên tòa công khai, để cho đôi bên khi tiến hành tố tụng phí tiền phí trả thêm cho luật sư cũng như cho tòa án mà kết quả của biết sự ra sao.  
Mỗi luật sư gì tiến tâm trong nghề nghiệp khi nhận bào chữa cho một can phạm và hình sự phải một nhiều thì giờ đi tra tìm hiểu thêm sự thật của nạn nhân và trả lời khi có phiên xử. Chúng ta nhìn thấy những người và các nhân chứng, phải đưa ra quan sát tiến hành xảy ra và việc và phải nghiên cứu kỹ càng những chứng cứ có giá trị thực để đưa ra cho thân chủ của mình trước tòa. Mỗi phần quan trọng nhất của cuộc đi tra là luật sư phải tìm hiểu xem chứng cứ nào mà Công Tố Viên sẽ đưa ra thân chủ mình trước tòa và chứng cứ đó đưa ra đó có hợp lý hay không. Theo điều 4 của tu chính án trong Hiến Pháp Hoa Kỳ có ghi rõ sự cấm ngặt không được làm chứng và bắt giữ bắt buộc một tang vật nào nếu sự bắt giữ này không thực hiện đúng theo thủ tục pháp lý đã định sẵn. Đó bao gồm việc tìm kiếm để đưa ra qui định này của tu chính án cho người dân, Tổng Cao Pháp Viên Hoa Kỳ đã phán quyết rằng bắt buộc bắt giữ một tang vật nào, nếu không qua thủ tục pháp lý đưa ra không có giá trị, và do đó không thể đem tang vật đó ra tòa đưa ra trước can phạm.  
Ví dụ như khi cảnh sát đưa ra chứng cứ và thu giữ tang vật tại nhà can phạm mà không có trát của tòa cho phép làm chứng, thì luật sư bào chữa cho can phạm có thể nộp đơn thỉnh nguyện tiến hành xin cấp xét để phán quyết tang vật này là bắt buộc pháp, không được đem ra áp dụng trong phiên xử. Tòa sẽ tiến hành tiếp nhận phiên họp để cấp xét đơn thỉnh nguyện này. Nếu tòa chuẩn bị đơn khi nộp đơn này của luật sư, tòa sẽ ra phán quyết tang vật này không được dùng để đưa ra trước can phạm trước phiên xử. Trong trường hợp này, công tố viên có thể phải bãi bỏ đơn truy tố can phạm ra tòa. Tuy nhiên, nếu Công Tố Viên vẫn có những bằng chứng pháp lý mạnh mẽ khác và tiến hành phạm của can phạm và được tòa xác nhận những chứng cứ đó là hợp pháp, hợp lý, thì luật sư nên khuyên thân chủ mình nhận tội thì tốt hơn là chấp nhận đưa ra phiên xử.

## A/- BỐI THẠM ĐOÀN

Vấn đề của Bộ Tư Pháp cũng rất là quan trọng trong ngành xét xử. Mỗi khi kiến thức được nộp đơn trước tòa để xin xử bằng Bộ Tư Pháp thì tòa phải xác định thủ tục tùy thuộc vào Bộ Tư Pháp Viên cho vấn đề. Các công dân được chọn để làm nghĩa vụ Bộ Tư Pháp Viên tại Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ đều qua một thủ tục hành chính chi tiết theo đơn luật đã được Quốc Hội

thông qua và được Tòa Thông ban hành. Điều luật này cho quyền các báo cáo được chấp thuận hay không vì các án bị Tòa Thông Đoàn và cũng quy định nghĩa vụ của Bị Tòa Thông Đoàn. Việc trình bày, công dân nào nhận được thẩm quyền làm Bị Tòa Thông Viên, thì phải trình bày đúng ngày ghi trong thẩm. Tòa án dùng danh sách những người ghi tên đi bưu điện các thành phố, tỉnh, quận hay danh sách những người có bằng lái xe để rút thăm trúng tên nào thì người đó sẽ nhận được thẩm quyền Tòa án làm nghĩa vụ Bị Tòa Thông Viên.

Trước khi mở và kiện được đem ra xét công khai tại Tòa, Quan Tòa và Luật sư thẩm tra thu nhận chấp thuận Bị Tòa Thông Đoàn sao cho thích hợp với án, bằng cách đặt những câu hỏi với Bị Tòa Thông Viên để xem trình bày, kiện thẩm của Bị Tòa Thông Viên có đủ sáng suốt quy định thẩm vấn mở cách công bằng hợp lý không. Quan Tòa có thể chấp thuận Bị Tòa Thông Viên nào mà Quan Tòa nhận xét thẩm Bị Tòa Thông Viên này có thành kiến cá nhân đối với can phạm. Chúng ta nhận thấy Bị Tòa Thông Viên đã có quan hệ quen biết với can phạm hay có sự quen biết với bên đương cáo, để khi bưu điện kết tội, họ có cảm tình với bên nào thì bưu điện họ bên này, mở tính chất khách quan và thiêu công bằng trong lời buộc tội can phạm. Luật sư cũng có thể chấp thuận mở thẩm Bị Tòa Thông Viên đã được chấp thuận trong thẩm án mà không cần phải nêu rõ lý do chánh đáng cho sự chấp thuận của mình.

Điều mở cho phiên xử, luật sư của hai bên bắt đầu trình bày các dữ kiện chính yếu của vụ kiện cho Bị Tòa Thông Đoàn nghe. Luật sư của bên đương cáo sẽ trình bày ra những lý do sẽ cần đến bên đương cáo cho thân chấp thuận của mình. Điều này mang hình tài hùng biện ra để thuyết phục Bị Tòa Thông Đoàn hãy bưu điện họ cho thân chấp thuận của mình. Sau phần trình bày của luật sư hai bên là phần trình bày bằng chứng của vụ kiện. Trước tiên luật sư đương cáo Công Tố quyền hoặc luật sư của bên đương cáo chấp thuận những nhân chứng của chính mình đem ra để cho Quan Tòa và Bị Tòa Thông Đoàn nghe và tìm hiểu đâu là sự thật của vụ kiện. Đây là cuộc chấp thuận trực tiếp (direct examination). Sau phần chấp thuận của luật sư bên đương cáo thì đương cáo luật sư bên báo cáo chấp thuận đương cáo những nhân chứng này mà ngược lại ta gọi nó là cuộc đương chấp thuận (cross-examination). Khi cuộc đương chấp thuận đã chấm dứt, luật sư của bên đương cáo có quyền chấp thuận những nhân chứng của mình thêm mở thêm nữa nếu muốn. Sau khi các nhân chứng của bên đương cáo đã được chấp thuận xong qua các giai đoạn và kết thúc thì đương cáo những nhân chứng của bên báo cáo cũng được chấp thuận qua các giai đoạn trình bày.

**B/- BẰNG CHỨNG**

Trong lúc cá nhân chứng đang được chấp thuận bởi luật sư của hai bên, thì luật sư thẩm tra trình bày các bằng chứng cho Tòa xem qua những văn kiện tài liệu (documents), như là hồ sơ ngân hàng, những tang vật hay súng ống để làm bằng chứng cho tội bị bắt của mình. Tuy nhiên Tòa án cũng nhận định nguyên tắc pháp lý áp dụng cho những bằng chứng cho thẩm nào đã được Tòa chấp thuận và những bằng chứng nào không được Tòa chấp thuận. Thí dụ như Tòa Cao Pháp Viện Hoa Kỳ đã phán quyết rằng lời thú tội của báo cáo ngoài tòa sẽ không được coi là bằng chứng để buộc tội báo cáo trước tòa, nếu sự thú tội này của báo cáo là do



bên đương kiện, áp dụng các nguyên tắc bắt buộc báo cáo phiên tòa. Các Tòa án Liên Bang đều áp dụng điều này cho tất cả các trường hợp công khai. Cũng chính nhờ vào điều này mà các nhà báo không dám dùng áp lực để đương kiện ép buộc tình nghi phải nhận tội. Một điều khác nữa là Tòa cấp không cho phép được dùng lời nói công khai để tam nhân để coi đó là bằng chứng của thủ tục tố tụng báo cáo. Ví dụ trong phiên xử, một nhân chứng kể lại rằng được nghe sự đã được chứng minh khác cho biết là họ đã nhìn thấy chính báo cáo vào đánh cắp ngân hàng. Lời khai đó không có giá trị gì trước Tòa.

Điều kiện luật sư cũng cần tránh né không tuân theo những điều luật và các trên, vẫn tiếp tục nêu lên những chứng cứ mà luật sư tin rằng sự gây ra những tâm lý đến Bộ Tư Hình Đoàn, để gián tiếp thuyết phục Bộ Tư Hình Đoàn hãy bỏ phiếu ủng hộ thân chủ của mình. Điều được chứng minh ý của luật sư bên được cáo buộc đưa ra những chứng cứ ngoài luật của Tòa. Luật sư bên báo cáo bèn phản đối xin tòa ngăn cấm không cho phép luật sư bên được cáo buộc tiếp tục trình bày những chứng cứ đó nữa. Quan Tòa có thể chấp thuận lời phản đối này của luật sư bên báo cáo bằng cách ra lệnh cho luật sư bên nguyên cáo phải ngừng không được hỏi nhân chứng về những bằng chứng đó nữa; Hơn nữa Quan Tòa cũng có thể bác bỏ những câu hỏi của luật sư bên báo cáo mà vẫn cho luật sư bên nguyên cáo tiếp tục trình bày và chốt vấn đề nhân chứng. Mọi điều có sự phản đối của luật sư, Quan Tòa phải tự ý thẩm định xem lời khai của nhân chứng có được tòa chấp nhận hay không.

Trong một phiên tòa xử thẩm tra chúng ta nhìn thấy Quan Tòa và Luật sư của hai bên cùng theo luật với nhau tại chỗ Quan Tòa đang nghe xử, với sự có mặt của ghi chép viên phòng xử (Court reporter). Những gì được theo luật của Quan Tòa và Luật sư đều được ghi chép viên ghi lại đầy đủ để lưu giữ trong hồ sơ lưu trữ tại tòa. Ngoài ra luật sư cũng có thể bàn thảo với nhau tại văn phòng của Quan Tòa để biết trước xem những chứng cứ nào khi đưa ra trước phiên xử sự được tòa chấp nhận. Sự đối lập của đôi bên phải theo luật riêng như vậy, là vì tòa không muốn cho Bộ Tư Hình Đoàn biết được những điều mà luật sư hai bên đã thảo luận và đồng ý với nhau. Vì nếu Bộ Tư Hình Đoàn biết được những điều đó thì có thể tố cáo cho Bộ Tư Hình Viên có thành kiến cá nhân sự thiên vị bên này ghét bên kia, gây trở ngại cho việc bỏ phiếu chung quyết vấn đề; hơn nữa làm cho bên chung quyết thiêu sự công bằng.

Sau khi đã hoàn tất phần chốt vấn đề, các nhân chứng của luật sư hai bên trước mặt Quan Tòa và Bộ Tư Hình Đoàn trong phiên xử, luật sư của hai bên bắt đầu luận điểm dứt khoát phần trình bày của mình bằng cách tóm lược những điểm then chốt của vụ kiện theo quan điểm của mỗi bên. Tiếp theo Quan Tòa ghi thích cho Bộ Tư Hình Đoàn biết rõ luật nào sự được áp dụng vào vấn đề án và vạch rõ cho Bộ Tư Hình Đoàn hiểu những điều nghi vấn nào mà Bộ Tư Hình Đoàn cần chú ý đến để chung quyết cho vấn đề án. Sau đó Bộ Tư Hình Đoàn vào phòng họp riêng để mở xử vấn đề đi đến chung quyết là buộc tội hay không buộc tội báo cáo. Điều kiện và vấn đề án về hình sự, bên chung quyết buộc tội (verdict) phải có đủ sự đồng thuận đồng ý của tất cả. Điều kiện những vấn đề án về dân sự cũng đòi hỏi sự đồng thuận đồng ý của tất cả Bộ Tư Hình Đoàn, không cần phải có đủ sự đồng thuận đồng ý của những người.

C/- BỘ TƯ HÌNH VIÊN

Thi hành nghĩa vụ của Bộ Tư Pháp Viên (Juror) tức là người dân được triệu tập tham gia vào công tác điều hành quản lý máy chính quyền và góp phần quan trọng vào ngành tư pháp Hoa Kỳ, là gián tiếp giúp cho ngành này chu toàn nhiệm vụ một cách tốt đẹp.

Đề khuyến khích người dân tích cực tham dự và chu toàn nghĩa vụ của Bộ Tư Pháp Viên, Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ đã phải một nhiệm vụ thì giới luật tài chánh để nghiên cứu cách thức và phương thức các Bộ Tư Pháp Viên sao cho hữu hiệu. Một trong những cách thức đầu tiên là Bộ Tư Pháp Viên sau khi chu toàn nghĩa vụ sẽ được đền bù xứng đáng bằng tiền kim.

Trong những vụ án hình sự tại Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ, Nếu Quan Tòa hoặc Bộ Tư Pháp Viên Đoàn đồng quyết định là bị cáo có tội, Quan Tòa sẽ ra lệnh ngay giới tái nhóm phiên xét công khai tuyên bố bản án nặng hay nhẹ tùy theo tội trọng của bị cáo. Theo luật lệ áp dụng cho Tòa Án Liên Bang, Bộ Tư Pháp Viên không có quy định hình phạt nặng hay nhẹ, mà chỉ quyết định bị cáo có tội hay không có tội. Sau đó Quan Tòa là người duy nhất để phán quyết bản án đối với bị cáo. Trước khi tuyên án, Quan Tòa sẽ căn cứ vào những bản án đã xét trước đây có cùng tội phạm như bị cáo đã phạm, để phán quyết bản án nặng hay nhẹ.

Trong những vụ án về dân sự, nếu Bộ Tư Pháp Viên Đoàn hay Quan Tòa đồng ý cho đương sự đương thi kiện thì Quan Tòa tuyên án cho bị đơn phải bồi thường số tiền thiệt hại cho đương sự đương thi kiện, hoặc ra án lệnh phải quy định hành cho đương sự đương thi kiện. Những người bồi thường đương thi kiện thì Tòa không cần phải ra án lệnh gì để cho đương sự đương thi kiện thi hành.

### D/- KHÁNG ÁN & TÒA PHÁ ÁN

Trong những vụ án về hình sự, sau khi bị cáo bị Tòa tuyên bố là có tội, và tuyên bố bản án cho bị cáo, thì bị cáo có thể kháng án lên Tòa Phá Án Hoa Kỳ để xin được xét xử lại. Kể cả những vụ án về dân sự cũng vậy. Bên nào thua kiện cũng có thể kháng cáo lên Tòa Phá Án Hoa Kỳ. Khi kháng án lên Tòa Phá Án, phải nêu rõ những lý do sai lầm nào mà tòa dưới đã xử. Chẳng hạn, Tòa dưới đã chấp nhận những bằng chứng do đương sự cáo buộc đương sự đương ra không đúng theo thẩm thức pháp lý đã qui định; Hoặc Tòa dưới đã giới thích điều luật đã áp dụng cho vụ án là sai, không đúng với tinh thần pháp lý của điều luật. Người giới trong vụ án về hình sự, nếu bị cáo được Tòa tuyên bố vô tội, như trọng hình Công Tố Viên truy tố một can phạm với tội tòng phạm giới nghiêm, những sau khi Bộ Tư Pháp Viên Đoàn bồi phiêu chung quyết là bồi can vô tội và được Tòa tuyên án tha bổng, thì Công Tố Viên không được quy kháng lên tòa trên để xin xét xử lại phạm của bồi can một lần nữa. Điều luật tu chính án này là phần ảnh hưởng của dân chúng, tin rằng thà để cho một tội nhân có dịp được thả do mà tu sửa lại mình, còn hơn là để cho Công Tố Viên giới tiếp tục đòi truy tố can phạm, làm cho can phạm tâm hồn bất an, trong khi can phạm đã được Tòa tuyên án tha bổng.

Tuy nhiên trong vụ kiện về dân sự, bên nào thua kiện, dù là bên giới di chính quyền, đều có thể kháng cáo bản án của Tòa dưới về thua kiện lên Tòa trên để xin xét xử lại. Một khi bị cáo với tội hình sự đã nhận tội trọng của Tòa và Tòa đã tuyên án phạt, thì vụ kháng cáo không được đưa ra. Những vụ kiện cáo về dân sự cũng vậy, nếu hai bên đã thỏa thuận được với nhau về những đòi hỏi của nguyên đơn (Settled civil case out of Court), thì không cần có phiên tòa xét

n&#225;a.

E/- T&#225; T&#225;NG T&#225;I T&#225;A PH&#225; ÁN HOA K&#225;

T&#225;i đây chúng ta cũng nên tìm hiểu xem m&#225;t v&#225; án đ&#225;c kháng án lên Tòa Ph&#225; Án Hoa K&#225; s&#225; đ&#225;c xét x&#225; nh&#225; th&#225; nào qua m&#225;t s&#225; tr&#225;ng h&#225;p sau đây.

Tr&#225;ng h&#225;p m&#225;t Đ&#225;o Lu&#225;t đ&#225; đ&#225;c Qu&#225;c H&#225;i Hoa K&#225; Hoa K&#225; bi&#225;u quy&#225;t và ban hành, đ&#225; ghi rõ là c&#225;m ng&#225;t m&#225;i cu&#225;c bi&#225;u tình trong vòng 500 th&#225;c cách các Tòa Đ&#225;i s&#225; ngo&#225;i qu&#225;c. M&#225;t hôm có m&#225;t nhóm 6 ng&#225;i t&#225; t&#225;p t&#225;i góc đ&#225;ng g&#225;n m&#225;t Tòa Đ&#225;i S&#225; đ&#225; yêu c&#225;u nh&#225;ng khách qua đ&#225;ng ký tên vào b&#225;n th&#225;nh nguy&#225;n ph&#225;n đ&#225;i nh&#225;ng vi ph&#225;m nhân quy&#225;n c&#225;a n&#225;c có Tòa Đ&#225;i s&#225; đó. L&#225;p t&#225;c c&#225;nh sát đ&#225; đ&#225;n b&#225;t 6 ng&#225;i t&#225; t&#225;p này và truy t&#225; ra tòa v&#225; t&#225;i t&#225;u hình (a federal misdemeanor) nh&#225; Đ&#225;o lu&#225;t đ&#225; qui đ&#225;nh. T&#225;i phiên tòa h&#225; đ&#225; khai r&#225;ng h&#225; đ&#225; r&#225;t c&#225;n th&#225;n đ&#225; ch&#225; đ&#225;ng cách xa Tòa Đ&#225;i S&#225; này h&#225;n 500 th&#225;c. Nh&#225;ng Công T&#225; Viên đ&#225; đ&#225;a ra nh&#225;ng c&#225;nh sát viên đ&#225;n b&#225;t h&#225; hôm đó làm nhân chứng, xác nh&#225;n r&#225;ng ch&#225; đ&#225;ng c&#225;a 6 ng&#225;i này n&#225;m trong vòng 500 th&#225;c cách Tòa Đ&#225;i S&#225;. Vì phiên x&#225; b&#225;i B&#225;i Th&#225;m Đoàn, nên tr&#225;c khi vào phòng riêng th&#225;o lu&#225;n n&#225;i v&#225;, lu&#225;t s&#225; c&#225;a các b&#225; cáo đ&#225; yêu c&#225;u Tòa gi&#225;i thích cho B&#225;i Th&#225;m Đoàn hi&#225;u rõ là hành đ&#225;ng xin ch&#225; ký vào th&#225;nh nguy&#225;n th&#225; c&#225;a các b&#225; cáo không th&#225; coi là hành đ&#225;ng bi&#225;u tình nên không th&#225; truy t&#225; h&#225; là đ&#225; vi ph&#225;m đi&#225;u kho&#225;n c&#225;a Đ&#225;o lu&#225;t đ&#225;n th&#225;ng. Lu&#225;t s&#225; c&#225;a các b&#225; cáo còn l&#225;p lu&#225;n r&#225;ng: ngay c&#225; hành đ&#225;ng thu th&#225;p ch&#225; ký vào th&#225;nh nguy&#225;n th&#225;, n&#225;u b&#225; lên án nh&#225; là hành đ&#225;ng bi&#225;u tình thì Tu chính án s&#225; 1 Hi&#225;n Pháp Hoa K&#225; cũng ngăn c&#225;m Qu&#225;c H&#225;i không đ&#225;c coi hành đ&#225;ng ký tên vào b&#225;n th&#225;nh nguy&#225;n là b&#225;t h&#225;p pháp. Vì v&#225;y lu&#225;t s&#225; c&#225;a các b&#225; cáo đ&#225; th&#225;nh c&#225;u Tòa bác l&#225;nh truy t&#225; các b&#225; cáo c&#225;a Công T&#225; Vi&#225;n. C&#225; hai đi&#225;m lu&#225;t s&#225; nêu trên đ&#225;u đ&#225; b&#225; Tòa bác kh&#225;c và gi&#225;i thích cho B&#225;i Th&#225;m Đoàn hi&#225;u r&#225;ng hành đ&#225;ng thu th&#225;p ch&#225; ký c&#225;a các b&#225; cáo nh&#225; th&#225; coi nh&#225; là hành đ&#225;ng bi&#225;u tình nên Tòa v&#225;n ph&#225;i x&#225;. Tòa kh&#225;ng đ&#225;nh r&#225;ng Đ&#225;o lu&#225;t ngăn c&#225;m các cu&#225;c bi&#225;u tình trong ph&#225;m vi nh&#225; v&#225;y là nh&#225;m b&#225;o đ&#225;m an ninh tr&#225;t t&#225; công c&#225;ng và tránh nh&#225;ng s&#225; t&#225;n h&#225;i v&#225;t ch&#225;t cũng nh&#225; tinh th&#225;n c&#225;a nhân viên và b&#225;t đ&#225;ng s&#225;n t&#225;a l&#225;c Tòa Đ&#225;i S&#225;. Và Đ&#225;o lu&#225;t này c&#225;a Qu&#225;c H&#225;i không h&#225; vi ph&#225;m Tu Chính Án s&#225; 1 Hi&#225;n Pháp Hoa K&#225;. Đ&#225; gi&#225; v&#225;ng l&#225;p lu&#225;n này, và tr&#225;c khi kh&#225;ng đ&#225;nh nh&#225; v&#225;y, Tòa đ&#225; tham chi&#225;u nh&#225;ng v&#225; án đ&#225; do các Tòa Án Liên Bang xét x&#225; tr&#225;c đó có n&#225;i v&#225; t&#225;ng t&#225; v&#225; án này.

Căn c&#225; vào s&#225; h&#225;ng đ&#225;n và gi&#225;i thích nh&#225; v&#225;y c&#225;a Tòa, B&#225;i Th&#225;m Đoàn vào phòng h&#225;p riêng đ&#225; th&#225;o lu&#225;n n&#225;i v&#225;, đ&#225; đi đ&#225;n chung quy&#225;t là nh&#225;ng b&#225; cáo đ&#225; bi&#225;u tình trong vòng 500 th&#225;c cách Tòa Đ&#225;i s&#225;, v&#225;i ch&#225;ng c&#225; rõ ràng là có t&#225;i nên tuyên án ph&#225;t đ&#225;i v&#225;i các b&#225; cáo. B&#225;n án đ&#225;c các b&#225; cáo kháng án lên Tòa Ph&#225; Án Hoa K&#225;. Có l&#225; do Tòa Ph&#225; án (Court of Appeal) đ&#225; có đ&#225;ng quan đi&#225;m v&#225;i B&#225;i Th&#225;m Đoàn v&#225; ph&#225;m vi th&#225;u th&#225;p ch&#225; ký c&#225;a 6 b&#225; cáo th&#225;c s&#225; đ&#225; x&#225;y ra trong vòng 500 th&#225;c cách Tòa Đ&#225;i S&#225;, nh&#225;ng phán quy&#225;t r&#225;ng Tòa án c&#225;p đ&#225;i đ&#225; gi&#225;i thích ý nghĩa Đ&#225;o lu&#225;t t&#225;y sai l&#225;m, vì ý đ&#225;nh c&#225;a các nhà làm lu&#225;t không có ý mu&#225;n ngăn c&#225;m hành đ&#225;ng xin ch&#225; ký cho b&#225;n th&#225;nh nguy&#225;n th&#225;. V&#225;i phán quy&#225;t nh&#225; v&#225;y r&#225;i, Tòa Ph&#225; Án không c&#225;n xem xét khía c&#225;nh Đ&#225;o Lu&#225;t có vi hi&#225;n hay không vi hi&#225;n, mà Tòa ch&#225; xem xét n&#225;i v&#225; x&#225;y ra có đ&#225;c coi là m&#225;t cu&#225;c bi&#225;u tình th&#225;c s&#225; hay không.

Trong tr&#225;ng h&#225;p n&#225;u Tòa cho r&#225;ng Tòa du&#225;i đ&#225; gi&#225;i thích n&#225;i dung c&#225;a Đ&#225;o Lu&#225;t này m&#225;t cách sai l&#225;m, Tòa có th&#225; h&#225;y b&#225; b&#225;n án c&#225;a Tòa đ&#225;i và tuyên m&#225;t b&#225;n án m&#225;i cho các b&#225; cáo.

Trong quá trình này rất ít xảy ra, phần nhiều bị án của Tòa dưới thẩm quyền của Tòa trên xảy ra vì lý do này. Bởi vì không, sau khi chịu xét bị án, Tòa ra lệnh gọi bị án đó trở lại Tòa dưới để tái xét xử. Chúng tôi nhìn vào án Miranda nổi tiếng khắp nước Mỹ, xảy ra ở Tiểu Bang Arizona. Nó là một cáo buộc truy tố ra Tòa với tội phạm giết người và bắt cóc đã thú tội và bị cáo nhốt. Luật sư này là một công nhân của một cửa hàng đồ bú sữa mẹ bị cáo trước Tòa. Nhưng Tổng Cao Pháp Viện đã phán quyết rằng luật sư này của bị cáo nhốt là sai nguyên tắc pháp lý, nên không thể dùng luật sư này để bào chữa cho bị cáo nhốt là bị công nhân bú sữa mẹ bị cáo trước Tòa. Lý do là bị cáo đã không được ai cho biết là mình có quyền im lặng, có quyền đòi hỏi phải có luật sư bên mình trước khi bị cáo trong lúc được nhân viên hỏi trách nhiệm. Tuy nhiên Công Tổng Viện đã có một công nhân khác đưa ra một bú sữa mẹ bị cáo trong một phiên xử tại Tòa dưới do Tòa Pháp Án yêu cầu. Trong phiên xử này bị cáo bị lãnh án tù vì tội phạm có phạm tội.

Khi Tòa Pháp Án xử một vụ kháng cáo thì luôn luôn trên bàn Chủ Tòa Đoàn (Panel) phải có ít nhất là 3 vị Thẩm Phán ngồi xét xử. Để phán quyết một vụ án kháng cáo, Thẩm Phán Chủ Tòa Đoàn phải nghiên cứu tất cả hồ sơ của vụ án, và tất cả những tài liệu có liên quan đến nó và đã được nộp tại Tòa dưới, công văn những biên bản (transcripts) ghi chép những diễn tiến của các phiên xử của Tòa dưới để đưa ra một phán quyết mới. Trong thời gian Tòa có thể triệu tập một cuộc tranh luận công khai (oral argument) giữa luật sư đôi bên tại phòng xử. Trong cuộc tranh luận này, Tòa sẽ dành một thời gian ngắn để luật sư mỗi bên trình bày những lý do của mình trước các Thẩm Phán Chủ Tòa Đoàn. Thông thường các vị Thẩm Phán này sẽ chốt vấn đề luật sư mỗi bên và luật sư nào có liên quan đến vụ án mà luật sư hai bên đã đem ra áp dụng.

Sau khi Thẩm Phán Chủ Tòa Đoàn đã nghiên cứu các bài biên minh cho vụ án của luật sư đôi bên nộp và đã nghe luật sư mỗi bên tranh luận về những bằng chứng, lý do của nó và, Thẩm Phán Đoàn sẽ thảo luận về vụ án riêng với nhau, tham khảo án lệ về các vụ án tương tự đã được các Tòa cấp dưới xử, rồi cùng nhau đi đến phán quyết chung cho vụ án. Khi chung quyết vụ án, phải có ít nhất 2 trong 3 đồng ý với nhau và một trong hai vị này sẽ viết bản trình bày những ý kiến pháp lý là vì sao hai người này đồng ý phán quyết bị án như vậy. Ngay cả vị Thẩm Phán không đồng ý với 2 vị Thẩm Phán kia cũng có thể viết bản trình bày những lý do vì sao không đồng ý với hai vị kia. Đã có rất nhiều bản trình bày như vậy được in lên thành sách để cho các luật sư và Thẩm Phán tham khảo và tra cứu, giúp cho việc tranh luận của luật sư đôi bên và giúp cho các vị Thẩm Phán chung quyết một vụ án. Chính những bản trình bày ý kiến pháp lý này đã trở thành những án lệ (case law). Những án lệ này mà luật sư có thể tiên đoán được một vị kiến của mình sẽ được xét xử ra sao và kết quả thế nào. Nếu chúng ta có dịp đến quan sát một phiên xử bị án kháng cáo của Tòa Pháp Án, chúng ta sẽ thấy trong phiên xử chỉ có một luật sư hai bên mà không có Bộ Tư Pháp Đoàn, không có nhân chứng, không có ghi chép viên Tòa án và cũng không có sự hiện diện của đồng bào cáo và bị cáo. Hình thức này cho chúng ta thấy sự khác biệt hoàn toàn trong việc xử án giữa Tòa Pháp Án và những Tòa án cấp dưới.

F/- TÀI NGUYÊN TÀI CHÍNH CAO PHÁP VIỆT NAM HOA KỲ

Tòa Cao Pháp Việt Nam Hoa Kỳ là tòa án cao nhất của nước Mỹ. Tất cả những bản án, phán quyết của Tòa này về những bản án kháng cáo do các Tòa án cấp dưới của Tiểu Bang cũng như Liên Bang đều phải được thi hành.

Không giống như Tòa Phá Án Hoa Kỳ, Tòa án Tối Cao không cần phải xét các vụ kháng cáo do các Tòa Án cấp dưới đưa lên mà có toàn quyền quyết định nên vụ án nào nên xét và vụ án nào không cần xét. Nếu có sự nhầm lẫn trong những bản án do Tòa Án cấp dưới đã phán quyết thì Tòa Phá Án có nhiệm vụ phải cứu xét sự sai lầm không phải là nhiệm vụ của Tòa Án Tối Cao. Nhiệm vụ trước tiên của Tòa Án này là ban hành các chính sách để làm sáng tỏ ý nghĩa chính xác của các Điều Luật mới khi các Tòa dưới có sự bất đồng trong việc áp dụng và giải thích Luật Hiến Pháp Hoa Kỳ và các Điều Luật Liên Bang.

Hàng năm có vào khoảng trên 6000 vụ kháng cáo lên Tòa Án Tối Cao để xin tái xét những bản án do các Tòa dưới đã phán quyết trong tổng số gần 4 triệu vụ đã xét bởi các Tòa án cấp dưới. Những Tòa Cao Pháp Việt Nam chỉ xét xử khoảng 200 vụ vì nội dung các vụ án này mang nhiều tính chất quan trọng, như những vụ kiện về quyền chúng ta mà tâm lý nên cần xét xử lại.

Quyền lực pháp lý của Tòa Cao Pháp Việt Nam Hoa Kỳ giữ một vai trò hết sức quan trọng trong guồng máy chính quyền. Tòa xét xử và phán quyết về những bản án nào có sự sai lầm của Tòa dưới, tuyên bố những Điều Luật trái với tinh thần của bản Hiến Pháp Hoa Kỳ do Quốc Hội ban hành, và những hành động của chính quyền là sai lầm vi luật, vi hiến của những sự kiện. Những phán quyết của Tòa Án Tối Cao phải được các Tòa Án cấp dưới tuân thủ thi hành vì nó mang tính chất quyền pháp lý tối thượng của ngành tư pháp Hoa Kỳ. Mọi phán quyết của Tòa Án Tối Cao đều có coi như những bản án ý nguyện của đa số chúng ta cho nên an ninh trật tự của xã hội Hoa Kỳ phải được tôn trọng và duy trì một cách tốt nhất.